

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

-----oOo-----

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

CÔNG TRÌNH : SỬA CHỮA HỆ THỐNG KÊNH XÂY XÃ KIẾN MINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CHỦ ĐẦU TƯ : PHÒNG KINH TẾ XÃ KIẾN MINH
ĐỊA ĐIỂM XD : XÃ KIẾN MINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
NHÀ THẦU THI CÔNG : CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN
NHÀ THẦU TVGS : CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ HẢI PHÒNG

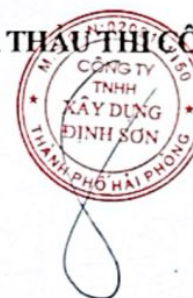
CHỦ ĐẦU TƯ

NHÀ THẦU TVGS

NHÀ THẦU THI CÔNG



GIÁM ĐỐC
Lương Đức Cường



Giám đốc
Nguyễn Sĩ Sơn

Hải Phòng, năm 2026

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

-----oOo-----

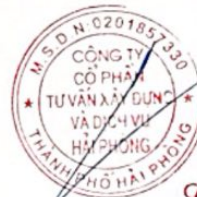
BẢN VẼ HOÀN CÔNG

CÔNG TRÌNH	: SỬA CHỮA HỆ THỐNG KÊNH XÂY XÃ KIẾN MINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CHỦ ĐẦU TƯ	: PHÒNG KINH TẾ XÃ KIẾN MINH
ĐỊA ĐIỂM XD	: XÃ KIẾN MINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
NHÀ THẦU THI CÔNG	: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN
NHÀ THẦU TVGS	: CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ HẢI PHÒNG

CHỦ ĐẦU TƯ

NHÀ THẦU TVGS

NHÀ THẦU THI CÔNG



GIÁM ĐỐC
Lương Đức Cường



Giám đốc
Nguyễn Sĩ Sơn

Hải Phòng, năm 2026

1. TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

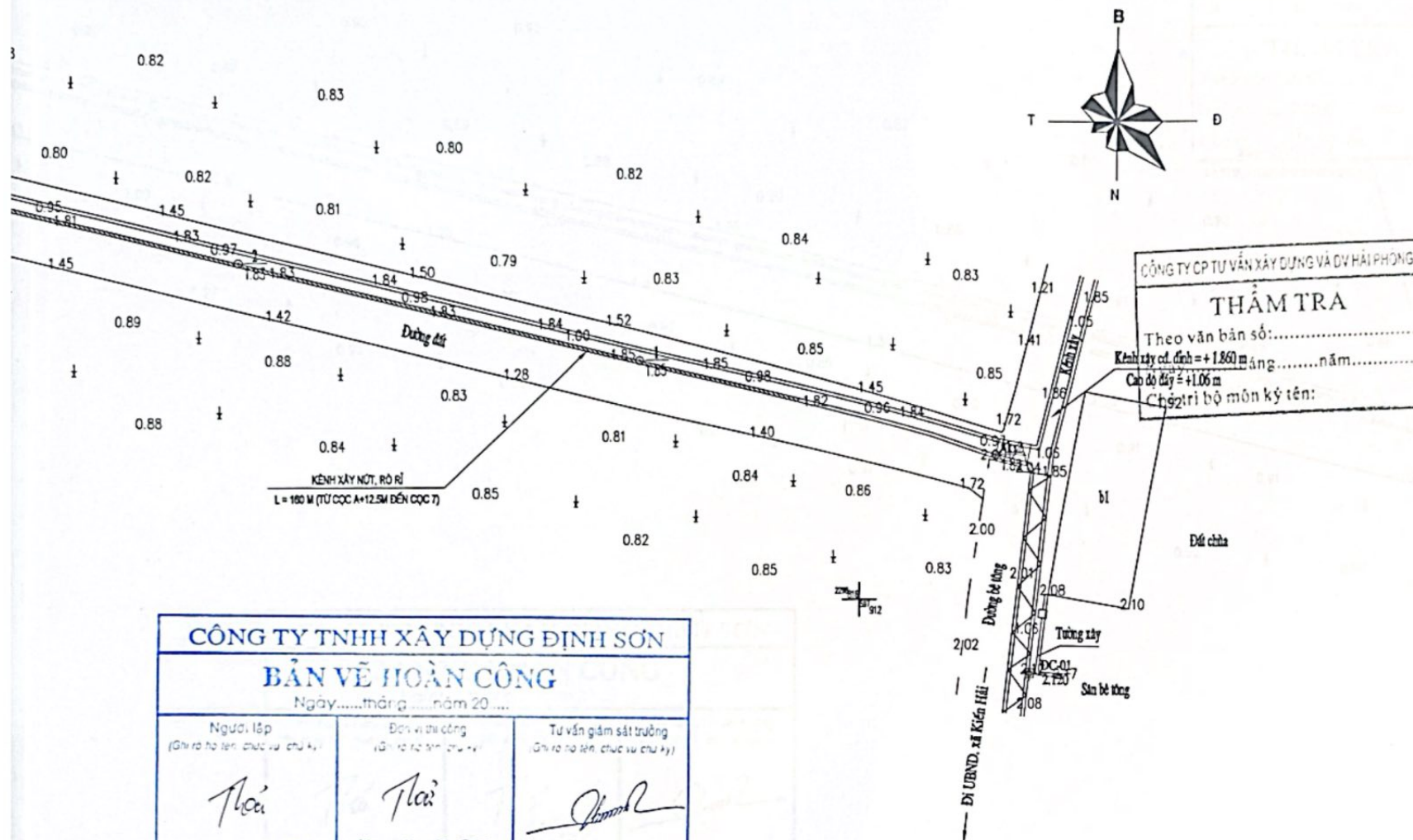
THẨM TRA

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....,

Chủ trì bộ môn ký tên:





CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN		
BẢN VẼ HOÀN CÔNG		
Ngày.....tháng.....năm 20.....		
Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trường (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
<i>Thái</i> Nguyễn Sĩ Thái	<i>Thái</i> Nguyễn Sĩ Thái	<i>Thái</i> Nguyễn Sĩ Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG	
THẨM TRA	
Theo văn bản số:.....	Ngày.....tháng.....năm.....
Chức vụ bộ môn ký tên:	



KTS. TRẦN DINH VINH

ĐỒ THỊ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

HOÀN VẼ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

Kiểm tra

KS. VÕ THỊ HUỆ

Tên bản vẽ

THUYẾT MINH SẴN TỶ LỆ 1/200 VÀ 1/500

QUẢN LÝ THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THỦ CÔNG

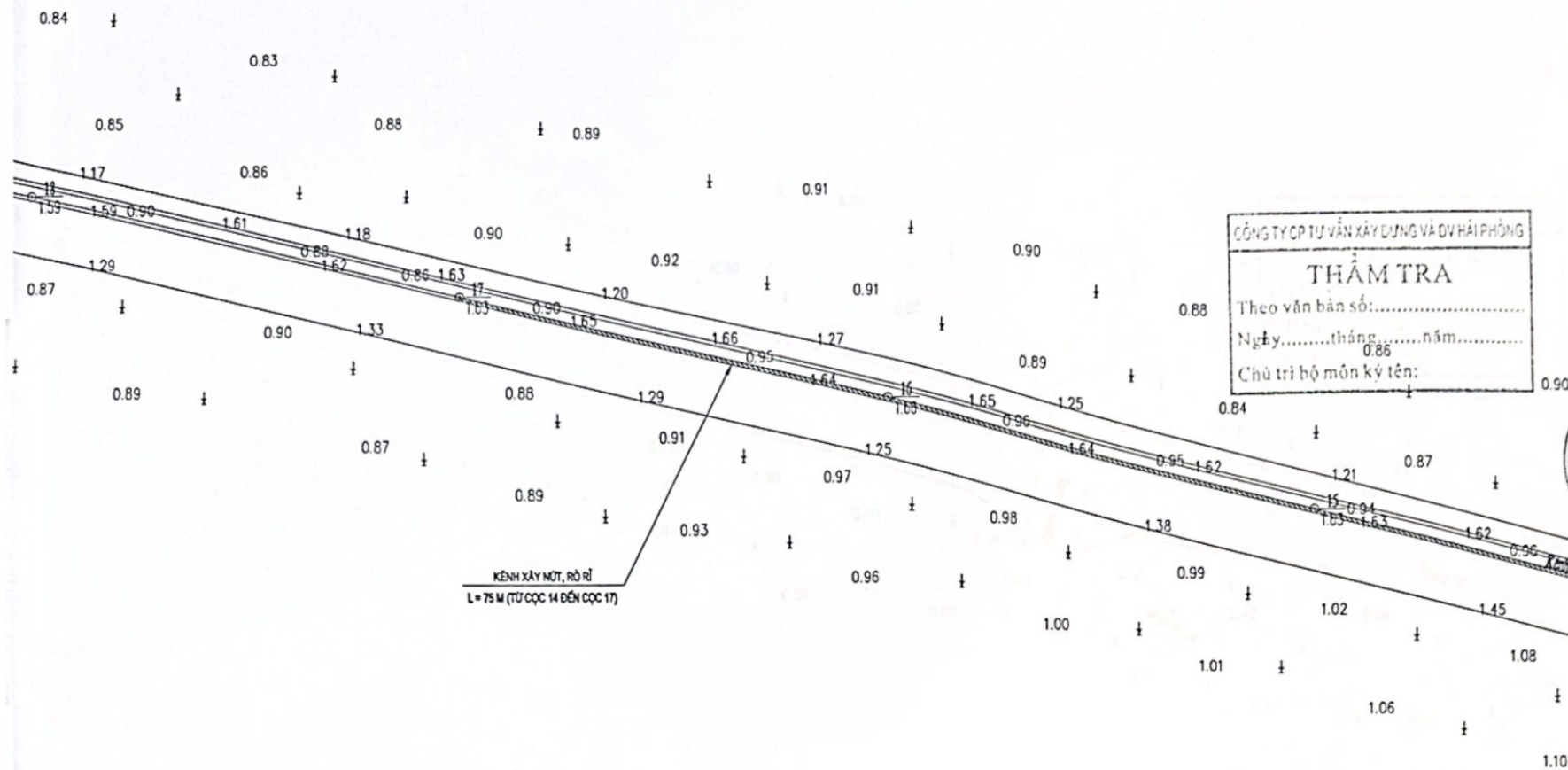
HOÀN THÀNH: 2023

Tỷ lệ:

1/200

Ký hiệu bản vẽ:

01



KÊNH XÂY NÚT, RÒ RỈ
L = 75 M (TỪ CỌC 14 ĐẾN CỌC 17)

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN		
BẢN VẼ HOÀN CÔNG		
Ngày.....tháng.....năm 20.....		
Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) Nguyễn Sĩ Khòa	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) Nguyễn Sĩ Khòa	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) Trần Đình Vinh

PHẦN MẪU

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KHUÊ MƯỜI

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

CÔNG TRÌNH:

Biên chế hệ thống kênh xây dựng hệ thống
xã khuê mười, thuộc xã khuê mười
- Kênh được xây dựng theo bản vẽ thiết kế
bên dưới, trước khi xây dựng phải được
bên 2 (bên 1, bên 2) và bên 2 (bên 1, bên 2).

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Đơn vị thi công:



VIÊN ĐỒNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIÊN ĐỒNG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY



Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

PHẦN THIẾT KẾ

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

PHẦN THIẾT KẾ

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

PHẦN THIẾT KẾ

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

KS. VÕ THỊ HUỆ

PHẦN THIẾT KẾ

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

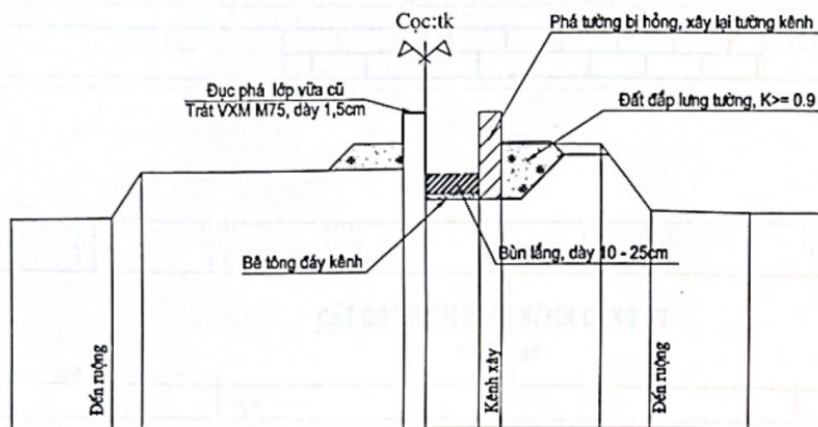
Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

Trang này là bản mẫu, không phải bản vẽ.

MẶT CẮT ĐẠI DIỆN TUYẾN KÊNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
<i>Thoa'</i> Nguyễn Sĩ Thòa	<i>Thoa'</i> Nguyễn Sĩ Thòa	<i>Thinh</i>

PHƯƠNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên cơ sở yêu cầu, trình bày:

CÔNG TRÌNH:

phần cuối hệ thống kênh xây trước nhà dân
xã kiến minh, huyện phú bình, tỉnh
- Kênh được triển khai xây dựng theo dự
án, triển khai xây dựng theo dự án 2
(đoạn 1), triển khai xây dựng theo dự
án 2 (đoạn 2).

Trên cơ sở yêu cầu, trình bày:

VIỆN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN THỨC XÂY DỰNG
VIỆN DONG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trên cơ sở yêu cầu, trình bày:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG
THẨM TRA
KS. VÕ THỊ HUỆ

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
DỰ THỊ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
NGƯỜI VẼ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KÊM TR

KS. VÕ THỊ HUỆ
TÊN SỬA VẼ

THẮC NGUYỄN BẠO HIỆN
TUYÊN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

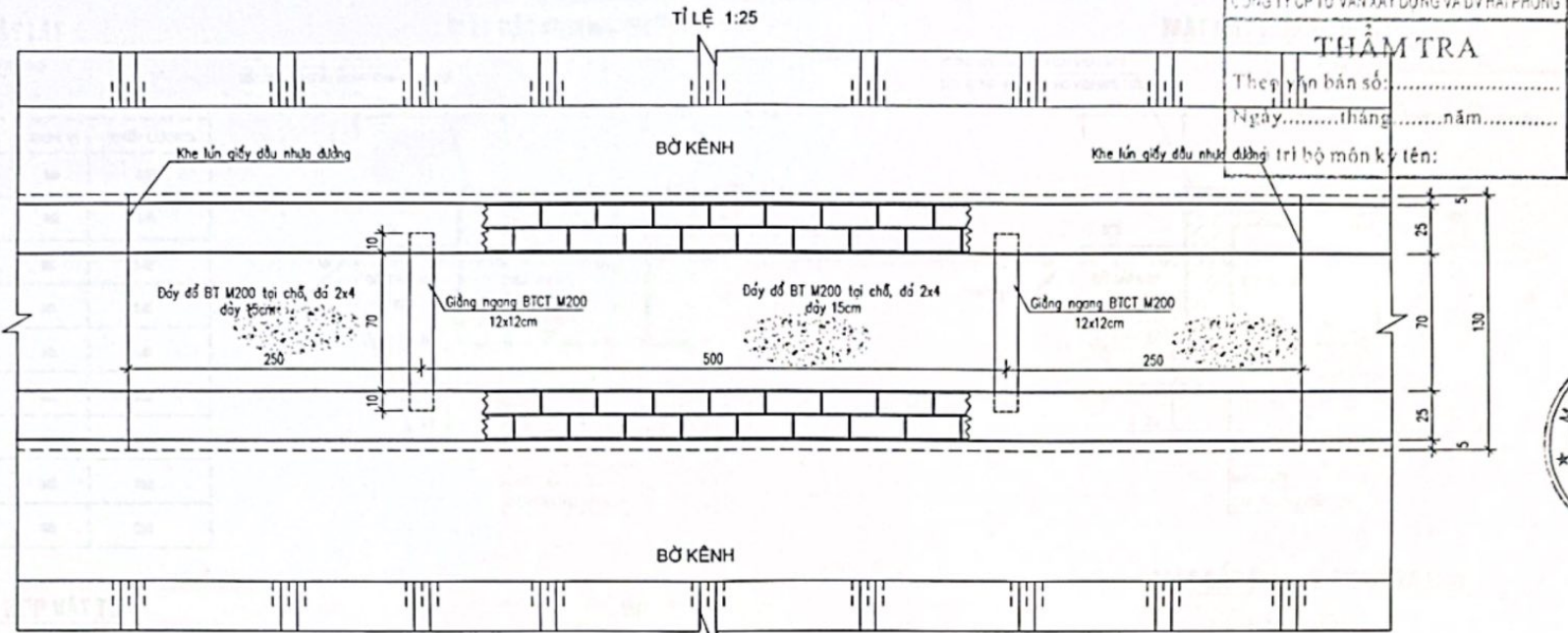
QUY TRÌNH THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THỦ CÔNG

HỌA THẠNH: DCH

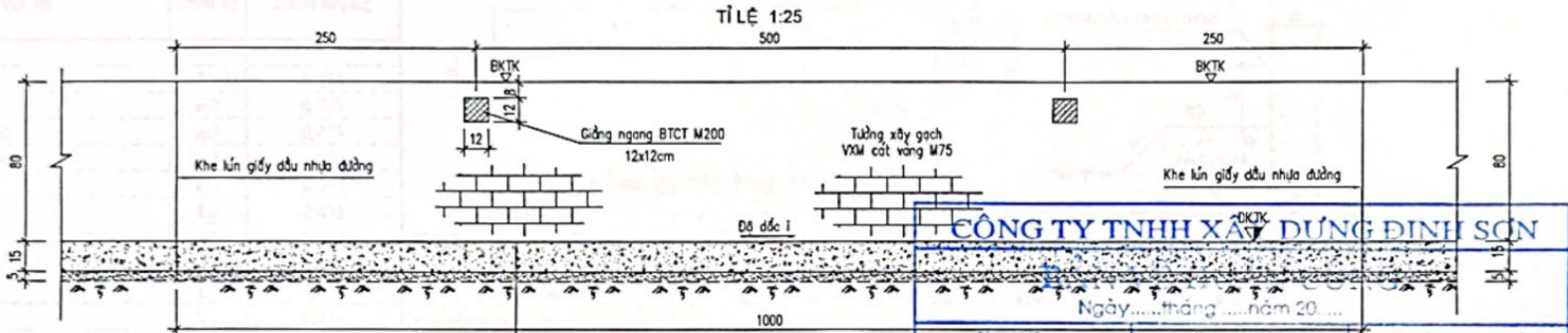
TỶ LỆ: 1/200

KÝ HIỆU SỬA VẼ: 01

MẶT BẰNG ĐIỂN HÌNH KÈNH CNXG 06 BXH = (0,7X0,8)M



CẮT DỌC ĐIỂN HÌNH KÈNH CNXG 06



GHI CHÚ

- Kích thước ghi bằng cm, cao trình ghi bằng m, thép ghi bằng mm.
- Kênh được thiết kế với hình thức sau:
 - + Kênh chữ nhật bnh = 70x80cm, đáy kênh bằng bê tông M200 đổ tại chỗ d=15cm, tường gạch xây VXM cát vàng M75, trát tường ngoài, trong VXM M75; 1.5cm, đáy kênh trát vát góc và R = 5cm chống thấm
 - Gạch xây dùng loại gạch đặc không nung mác 75 có kích thước (220x105x60)mm, phù hợp với TCVN 6477-2016.
 - Ký hiệu : G01 - M7,5-220x105x60-TCVN 6477-2016.
 - + Kênh được chia làm 10 m một đoạn, mỗi đoạn kênh được bố trí 2 giống kênh bằng BTCT M200, d=1x2

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

Ngày...tháng...năm 20...

Tư vấn giám sát trưởng (chữ và tên, chức vụ chủ ký)

Thỏa Nguyễn Sĩ Thòa

Thỏa Nguyễn Sĩ Thòa

Thỏa Nguyễn Sĩ Thòa

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

THẨM TRA

Thuyết minh bản vẽ:

Ngày...tháng...năm...

đồng tri bộ môn ký tên:

VIỆN CÔNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆN CÔNG CONACO
VIỆT NAM CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

KS. TRẦN ĐÌNH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. VÕ THỊ HUE

Tên bản vẽ

CẮT DỌC BẠCH ĐIỆN
TUYẾN KÈNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỌA THẠCH: DSS

TITLE: 1/200

KY HỌA BẠCH ĐIỆN: BDA

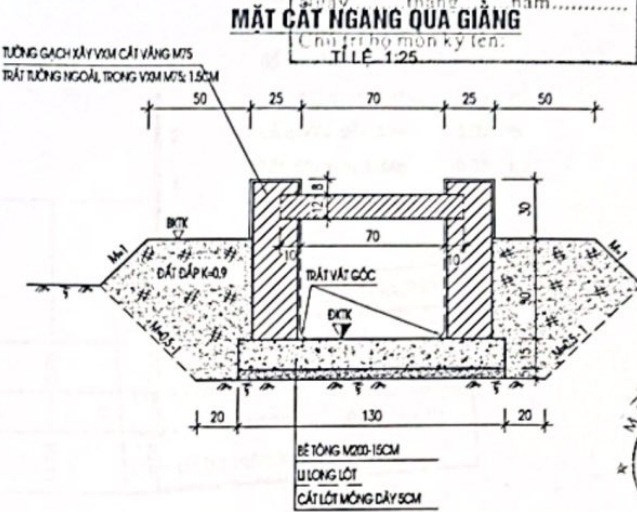
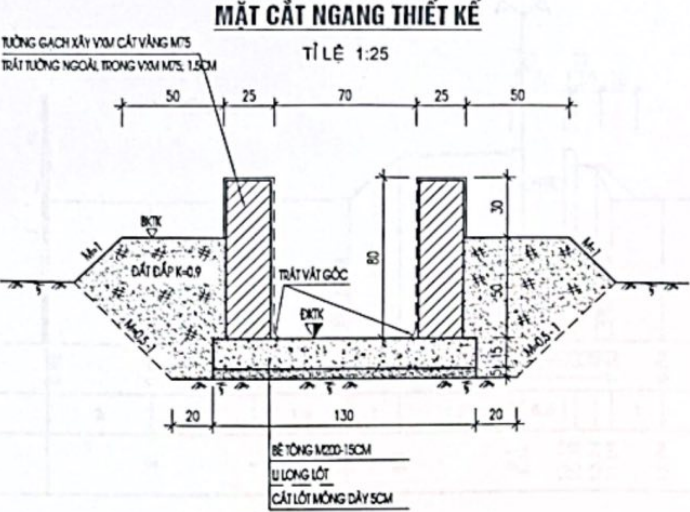
TUYẾN KÈNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

BẢNG KL XÂY LÁT
(TÍNH CHO 10M KÈNH)

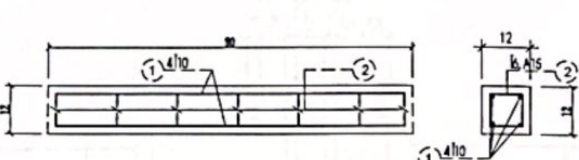
TT	HẠNG MỤC CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	BÊ TÔNG M200 ĐÁ TƯ ĐỐC SẦN	M3	0.03
2	BÊ TÔNG M200 ĐÁ 2x4	M3	1.95
3	THÉP TRON D=10	KG	5.42
4	GẠCH XÂY VOM M5	M3	3.45
5	VỎ TRÁI XOM M5 DÂY 1.5CM	M2	26.40
6	GỖ DẦU NHỰA ĐƯỜNG	M2	0.55
7	VÁN KHUÔN	M2	3.72
8	U LÔNG LỚT	M2	13.0
9	CÁT LỎT	M3	0.65

BẢNG TỔNG HỢP VẬT TƯ
(TÍNH CHO 10M KÈNH)

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Khối lượng
1	Nội dung		
1	Bột đá	kg	1.493
2	Cát	m3	0.793
3	Cát mịn M.L-0.7-1.4	m3	0.473
4	Cát mịn M.L-1.5-2.0	m3	1.091
5	Cát vàng	m3	0.967
6	Củi đun	kg	2.475
7	Đá 1x2	m3	0.027
8	Đá 2x4	m3	1.763
9	Dây thép	kg	0.116
10	Đinh các loại	kg	0.136
11	Gạch chỉ 6.5x10.5x22cm	viên	1.898
12	Gỗ dầu	m2	1.373
13	Gỗ chống	m3	0.015
14	Gỗ đá mốp	m3	0.003
15	Gỗ vên	m3	0.026
16	Nhựa bitum số 4	kg	2.599
17	Nilon lót	m2	13.000
18	Nước	lít	734.8
19	Thép tròn D<= 10mm	kg	5.427
20	Xi măng PC30	kg	1.141.64



CHI TIẾT GIẢNG



THÔNG KÊ CỐT THÉP THANH GIẢNG
(TÍNH CHO 10M KÈNH)

KH	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC (MM)	ĐK	L (MM)	ST 1 CK	ST TOÀN BỘ	TỔNG KHỐI LƯỢNG (KG)
①	850	10	860	4	8	6.88
②	60 80 80	6	380	7	14	5.32

GHI CHÚ
- KÍCH THƯỚC GH BẢNG CH, CAO TÍNH GH BẢNG M, THÉP GH BẢNG MM.

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG
THẨM TRA
Theo văn bản số:
Ngày tháng năm
Chữ in họ tên ký tên:

BẢN VẼ HỢN CÔNG
Ngày tháng năm 20.....

Người lập: *Thạc* *Nguyễn Sĩ Thạc*
Đơn vị thi công: *Thạc* *Nguyễn Sĩ Thạc*
Tư vấn giám sát trưởng: *Thạc* *Nguyễn Sĩ Thạc*

PHƯƠNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trụ sở: 41 Phố Nam, Phố Nam

CÔNG TRÌNH:
Xây dựng hệ thống kênh xây trên địa bàn xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng
- Kênh được thiết kế theo bản vẽ thiết kế kỹ thuật, được thẩm định và phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch và kiến trúc.
(Đoạn 1), được thẩm định và phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch và kiến trúc.
(Đoạn 2).

Trụ sở: 41 Phố Nam, Phố Nam

VIỆN ĐỒNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
VIỆTHOÀNG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở: 11 Phố Lê Lợi, Phường Hải Phòng, Quận Lê Lợi, TP. Hải Phòng
Trụ sở: 11 Phố Lê Lợi, Phường Hải Phòng, Quận Lê Lợi, TP. Hải Phòng
Trụ sở: 11 Phố Lê Lợi, Phường Hải Phòng, Quận Lê Lợi, TP. Hải Phòng

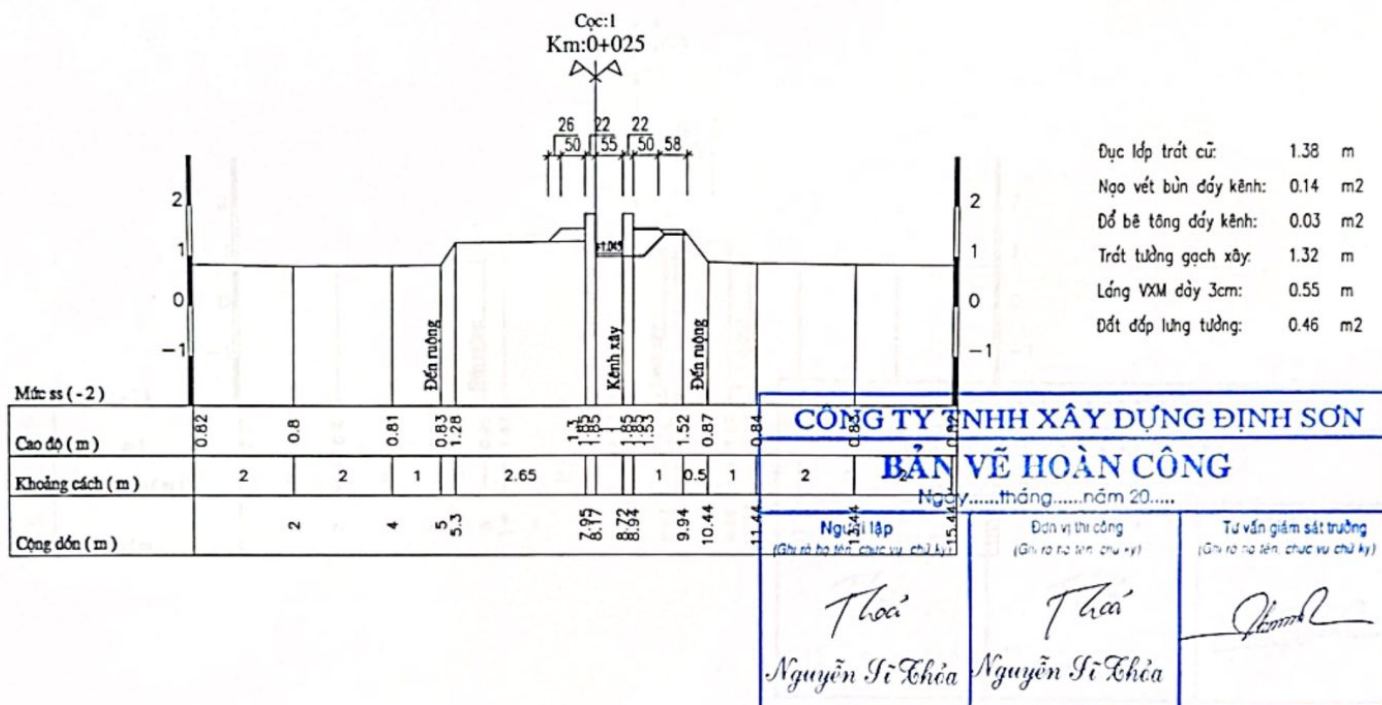
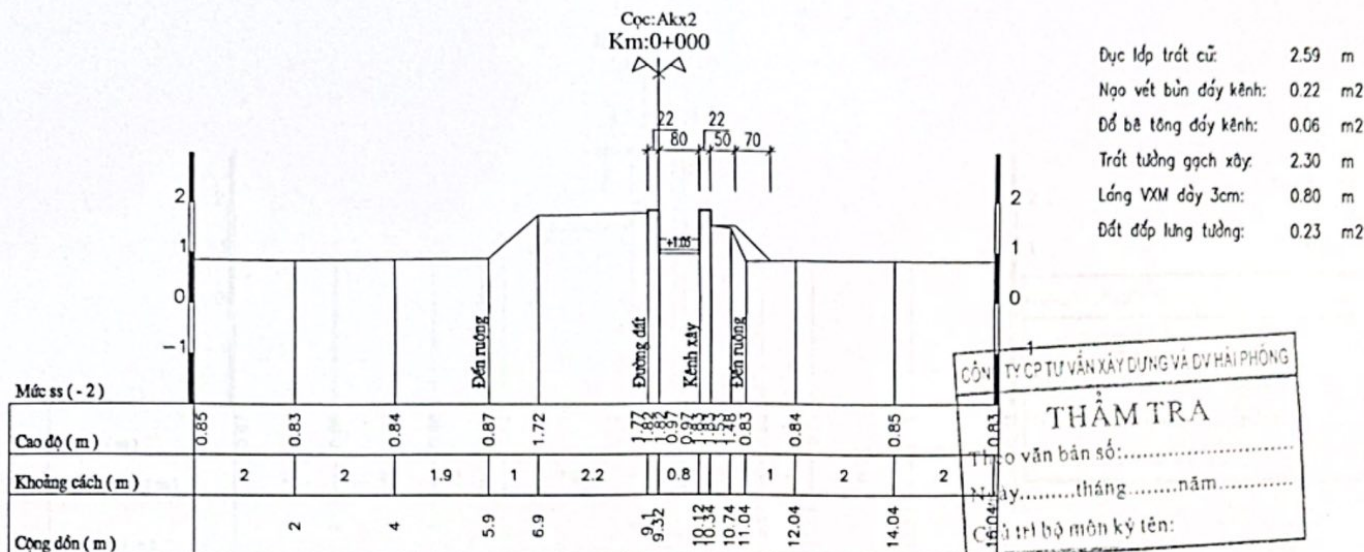
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG
VIỆN ĐỒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
KTS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KTS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KTS. VÕ THỊ HUỆ

Tên bản vẽ: **TRẠCH HƯƠNG BÀI KIẾN**
TUYẾN KÈNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

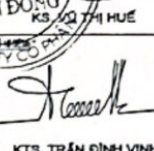
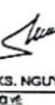
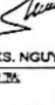
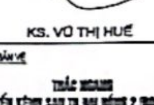
QUY TRÌNH THI CÔNG
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

Hoàn thành: 2023
Tỷ lệ: 1/200
Ký hiệu bản vẽ: 001

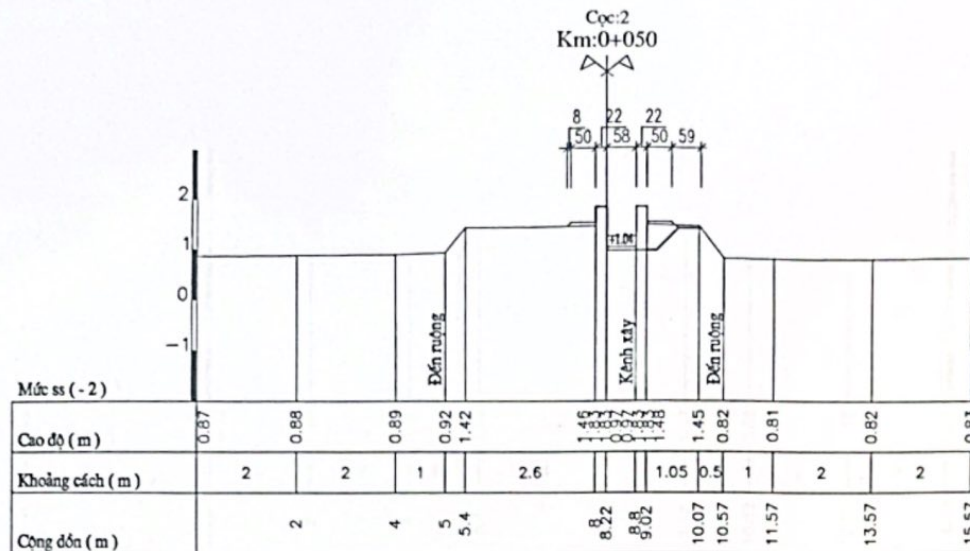


GHI CHÚ

- KẾT THÚC GIẢNG DẠY CAO TỈNH GIẢNG M

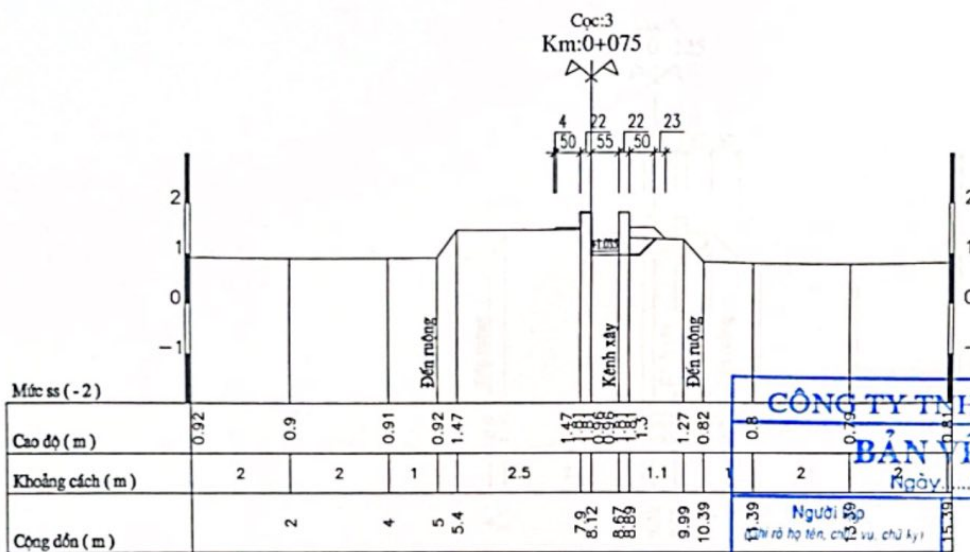
PHÒNG KINH TẾ XÃ KIẾN NGHỊ Trụ sở số 105A/Đ. Trần Hưng Đạo CÔNG TRÌNH: Nhà cộng đồng người dân xây dựng nhà ở xã hội mới, trường phổ cập người dân - Diện tích: 10.000m² (tổng diện tích đất và diện tích xây dựng) (Mô hình 1), 10.000m² (tổng diện tích đất và diện tích xây dựng) (Mô hình 2) (Mô hình 2) Trụ sở số 105A/Đ. Trần Hưng Đạo	
ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ:  VIEN DONG CONACO CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VIỆT DƯƠNG VIENHONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE JOINT STOCK COMPANY Trụ sở số 105A/Đ. Trần Hưng Đạo 10.000m² (tổng diện tích đất và diện tích xây dựng) 10.000m² (tổng diện tích đất và diện tích xây dựng) 10.000m² (tổng diện tích đất và diện tích xây dựng) CHUYÊN NGHIỆP CỔ PHẦN TRÚC XÂY DỰNG VIỆT DƯƠNG KS. VŨ THỊ HUỆ  KTS. TRẦN ĐÌNH VINH PHẦN THIẾT KẾ:  KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG HỌ TÊN:  KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG HỌ TÊN:  KS. VŨ THỊ HUỆ TÊN BÀN VẼ: TRƯỜNG NGUYỄN TUYỂN KẾM SẴN TẬP MÔ HÌNH 2 (Mô hình 2) XÃ KIẾN NGHỊ QUẢN LÝ THỰC HIỆN THIẾT KẾ BÀN VẼ THỦ CÔNG HỌA THẠNH: 2020 TH.: 1/200 KT HỒI BÀN VẼ: 08	

YẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH



Đục lớp trát cũ: 1.38 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.16 m2
Đổ bê tông đáy kênh: 0.04 m2
Trát tường gạch xây: 1.31 m
Lống VXM dày 3cm: 0.58 m
Đất đắp lưng tường: 0.29 m2

OÔNG TY CPTU VÁN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG
-1 THẨM TRA
Theo văn bản số:.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn kỹ tên:



Đục lớp trát cũ: 1.37 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.15 m2
Đổ bê tông đáy kênh: 0.04 m2
Trát tường gạch xây: 1.33 m
Lống VXM dày 3cm: 0.55 m
Đất đắp lưng tường: 0.28 m2

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN
BẢN VẼ HOÀN CÔNG
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Người lập:.....
Đơn vị thi công:.....
Tư vấn giám sát trưởng:.....
Nguyễn Sĩ Khòa Nguyễn Sĩ Khòa

ĐỒ MẪU

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên số địa điểm: Trám Bơm

CÔNG TRÌNH:

Xây dựng hệ thống kênh xây dựng sau trạm bơm
Xây dựng kênh, trạm bơm, trạm bơm, trạm bơm
- Nạo vét: trước trạm bơm, trạm bơm, trạm bơm
- Đổ bê tông: trước trạm bơm, trạm bơm, trạm bơm
- Trát tường: trước trạm bơm, trạm bơm, trạm bơm
- Lống VXM: trước trạm bơm, trạm bơm, trạm bơm
- Đất đắp: trước trạm bơm, trạm bơm, trạm bơm

Trên số địa điểm: Trám Bơm

KHAI SÁNG THIẾT KẾ

VIỆN CÔNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU XÂY DỰNG
VIỆN CÔNG
VIỆNGHONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Ngày 14/11/2023 tại Trám Bơm, xã Kiến Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Hà Giang

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
PHÓ THỦ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
HỌ VÀ TÊN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
SỐ QUÂN

KS. VÕ THỊ HUE
TÊN BÀ

THẠCH NGUYỄN
TUYÊN KÊNH SAU TRẠM BƠM 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

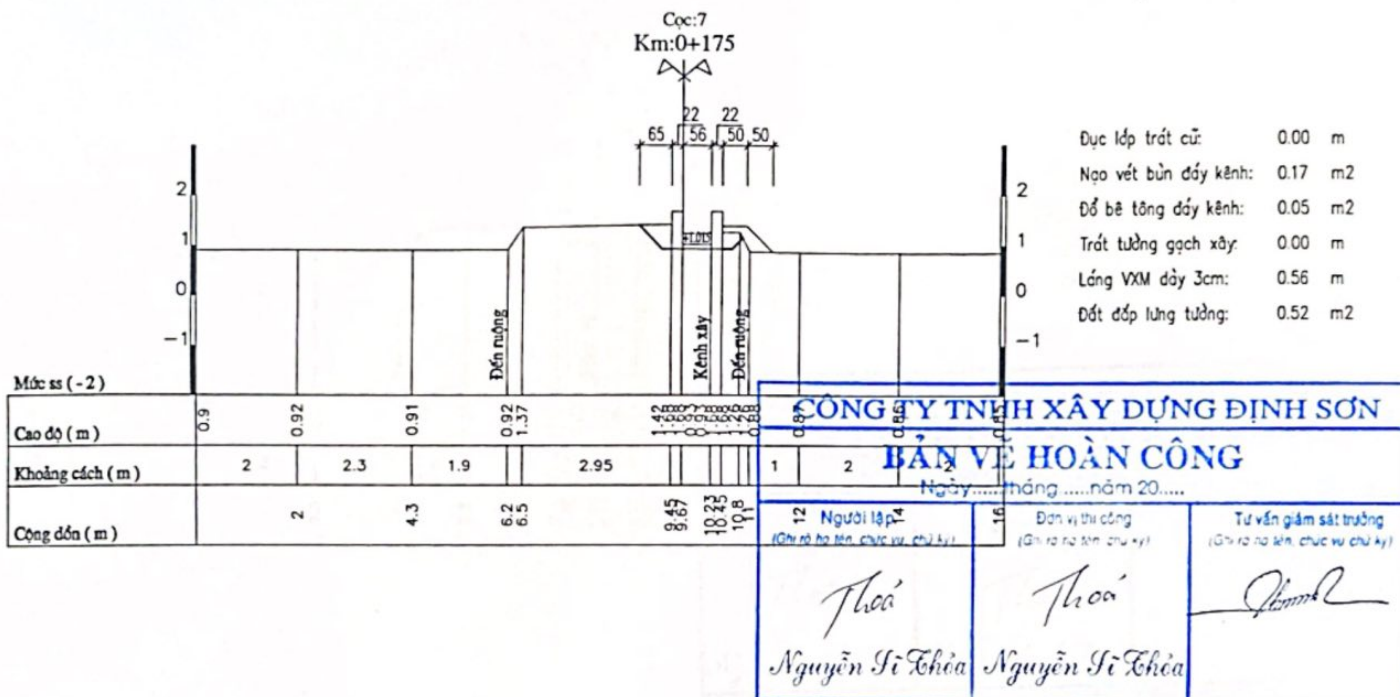
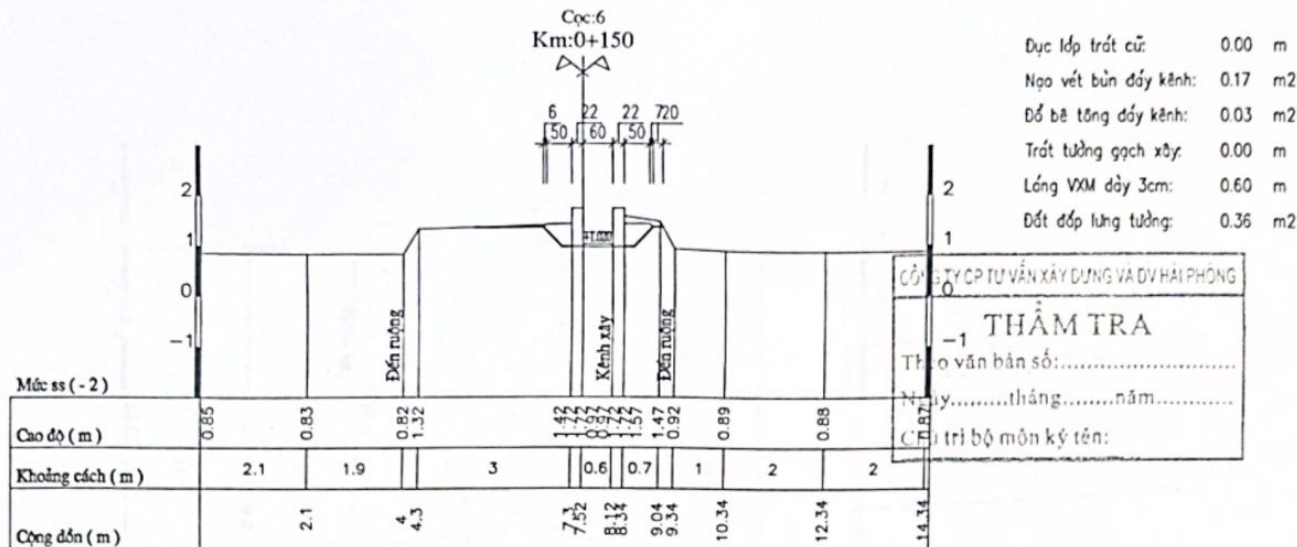
QUẢN LÝ THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỌA THẠNH: 000

TITLE: 1/200 KẾ HỒI BẢN VẼ: 10

GHI CHÚ

- Kênh được xây dựng theo quy định của Bộ Xây dựng



GHI CHÚ

- KÊNH THUỘC GH BẢNG CH, CAO TRÌNH GH BẢNG M

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên và ở chỗ này, trước năm

CÔNG TRÌNH:

phía cuối hệ thống kênh xây trước nhà dân
xã kiến minh, trước phố xã kiến minh
- được được trước năm sau trước năm sau
phía, trước năm sau trước năm sau năm 2
(Đoạn 1), trước năm sau trước năm sau
năm 2 (Đoạn 2).

Trên và ở chỗ này, trước năm

ĐƠN A TƯ VẤN THIẾT KẾ

VIỆN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
VIỆN DONG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trên và ở chỗ này, trước năm

CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH TẾ XÂY DỰNG
VIỆN DONG
KS. X. THỊ HUỆ
CÔNG

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. V. THỊ HUỆ

Tên bản vẽ

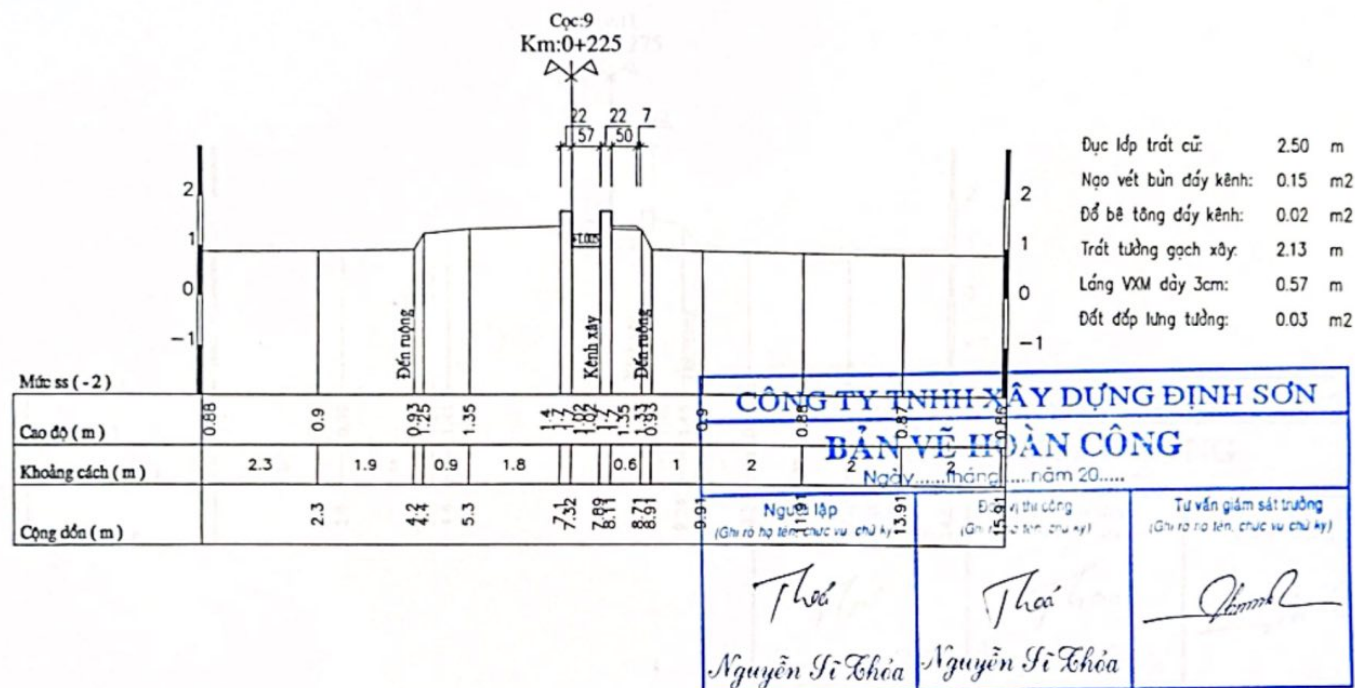
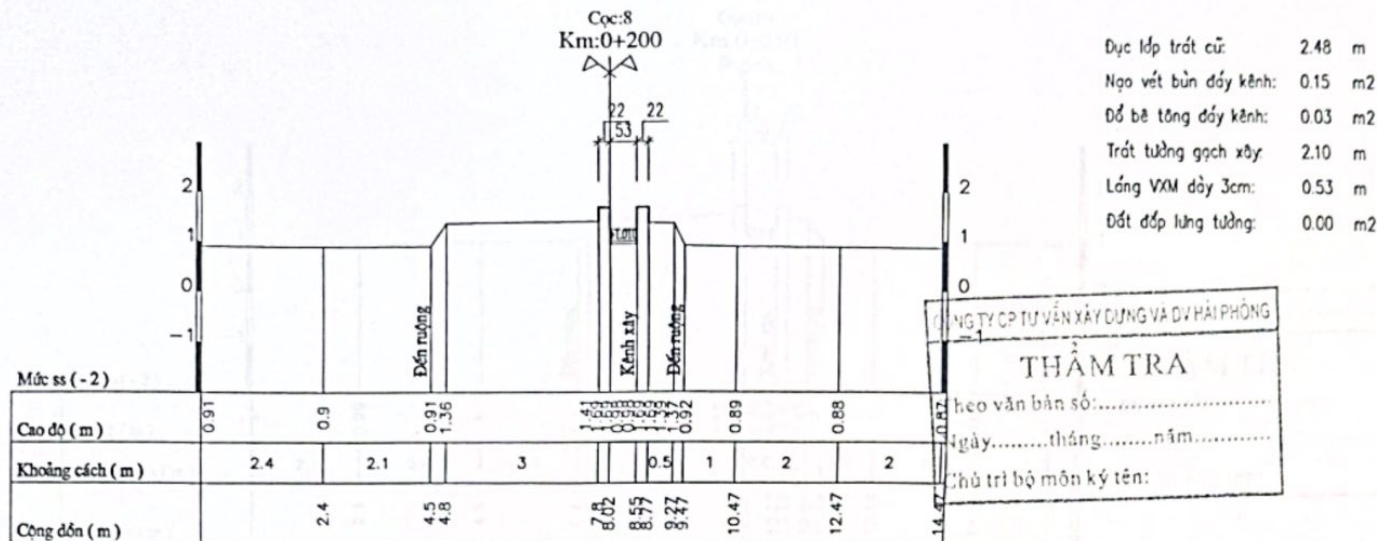
TRẦN NGUYỄN
TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

QUA ĐƠN THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

Hoàn thành: 2023

Tỷ lệ: 1/200

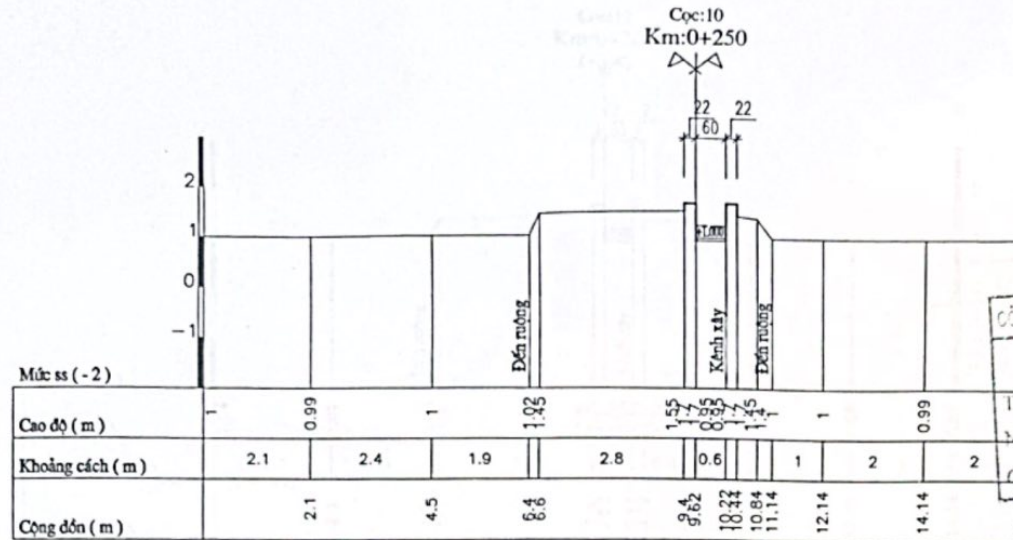
Ký hiệu bản vẽ: 12



GHI CHÚ

- KÍCH THƯỚC GH BẢNG OM, CAO TRÌNH GH BẢNG M

TUYẾN KÉNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH



Dục lớp trát cũ:	2.34	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.18	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.03	m ²
Trát tường gạch xây:	2.14	m
Lống VXM dày 3cm:	0.60	m
Đất đắp lưng tường:	0.00	m ²

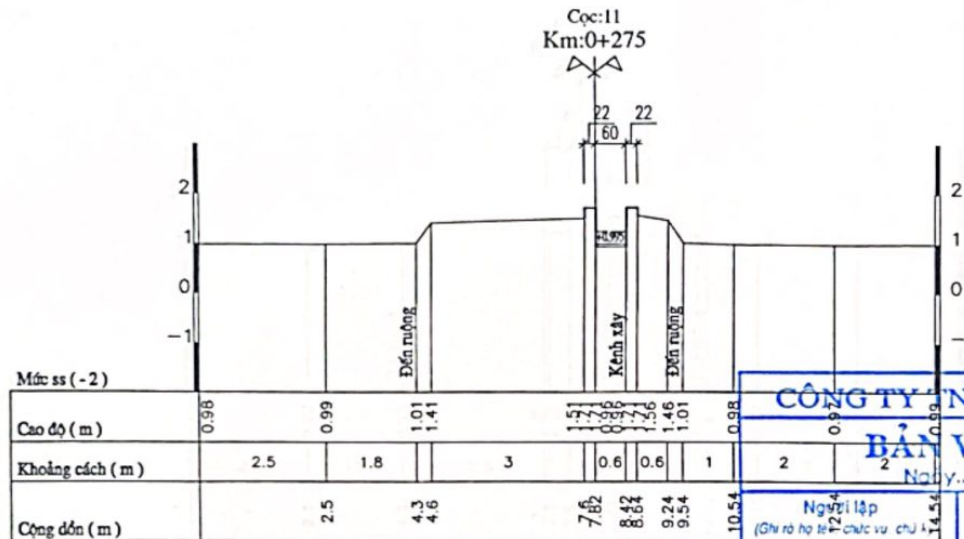
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Thị trấn văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chức vụ bộ môn kỹ tên:



Dục lớp trát cũ:	2.33	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.18	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.03	m ²
Trát tường gạch xây:	2.17	m
Lống VXM dày 3cm:	0.60	m
Đất đắp lưng tường:	0.00	m ²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	Thoa

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên cơ sở các tài liệu sau:

CÔNG TRÌNH:

Thiết kế kỹ thuật xây dựng tuyến kênh
xã Kiến Minh, huyện Phú Mỹ, tỉnh
Hải Phòng. Tuyến kênh sau trạm bơm Đại
Đồng 2 (Đoạn 2), tuyến kênh sau trạm bơm Đại
Đồng 2 (Đoạn 2).

Trên cơ sở các tài liệu sau:

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

VIỆN CÔNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆN ĐỒNG
VIETDONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở: 10/11 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Số điện thoại: 0903 123 456
Email: vietdong@conaco.vn

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
ĐẠI THỊ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
HỌ TÊN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KÊM TÊN

KS. VÕ THỊ HUỆ

TÊN BẢN VẼ

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
TUYẾN KÉNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

QUY ĐỊNH THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

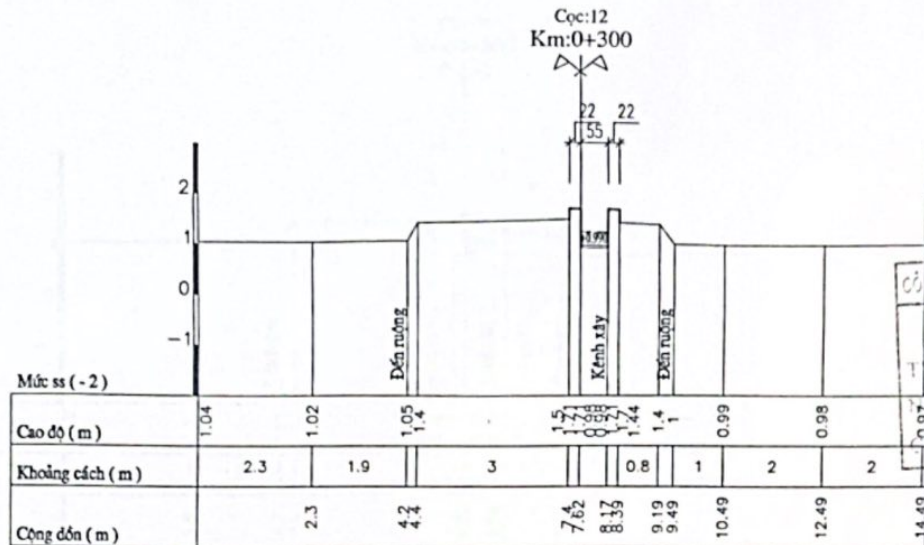
HỌA THẠNH: 2023

TỶ LỆ: 1/200

KÝ HIỆU BẢN VẼ: 14

GHI CHÚ
- KÊM THƯỚC GHÉ BẢNG CHỈ CAO TRÌNH GHÉ BẢNG M

TUYẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH



Đục lớp trát cũ: 2.45 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.17 m²
Đổ bê tông đáy kênh: 0.03 m²
Trát tường gạch xây: 2.17 m
Lống VXM dày 3cm: 0.55 m
Đất đắp lưng tường: 0.00 m²

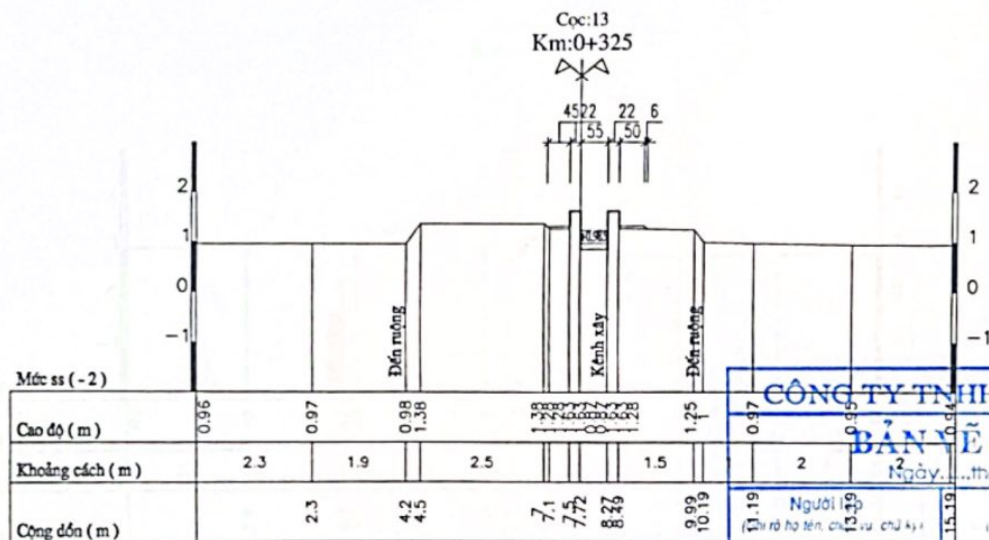
CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG

-1 THẨM TRA

Tên văn bản số:

Ngày: tháng năm

Chữ ký bộ môn kỹ thuật:



Đục lớp trát cũ: 2.56 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.20 m²
Đổ bê tông đáy kênh: 0.06 m²
Trát tường gạch xây: 2.03 m
Lống VXM dày 3cm: 0.55 m
Đất đắp lưng tường: 0.05 m²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày: tháng năm 20....

Người lập (Chữ họ tên, chữ ký)	Đơn vị thi công (Chữ họ tên, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Chữ họ tên, chữ ký)
Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	Thoa Nguyễn Sĩ Thoa

GHI CHÚ

- KÊCH THUỘC GHI BẢNG CH, CAO TRÌNH GHI BẢNG M

PHƯƠNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trang 1/1

CÔNG TRÌNH:
Sân cầu và nền móng xây dựng nhà
xã kiến minh, thôn phố xã kiến
- Nền móng: Trát tường gạch xây
bên, trát tường gạch xây bên 2
(mặt 1), trát tường gạch xây
bên 2 (mặt 2).

VIỆN CÔNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆTHONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trang 1/1

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆN CÔNG CONACO
VIỆTHONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
CHẾ THỰC THI

KS. NGUYỄN HOU CƯỜNG
CHẾ THỰC THI

KS. NGUYỄN HOU CƯỜNG
CHẾ THỰC THI

KS. VÕ THỊ HUỆ
CHẾ THỰC THI

THÀNH VIÊN
TUYÊN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2
XÃ KIẾN MINH

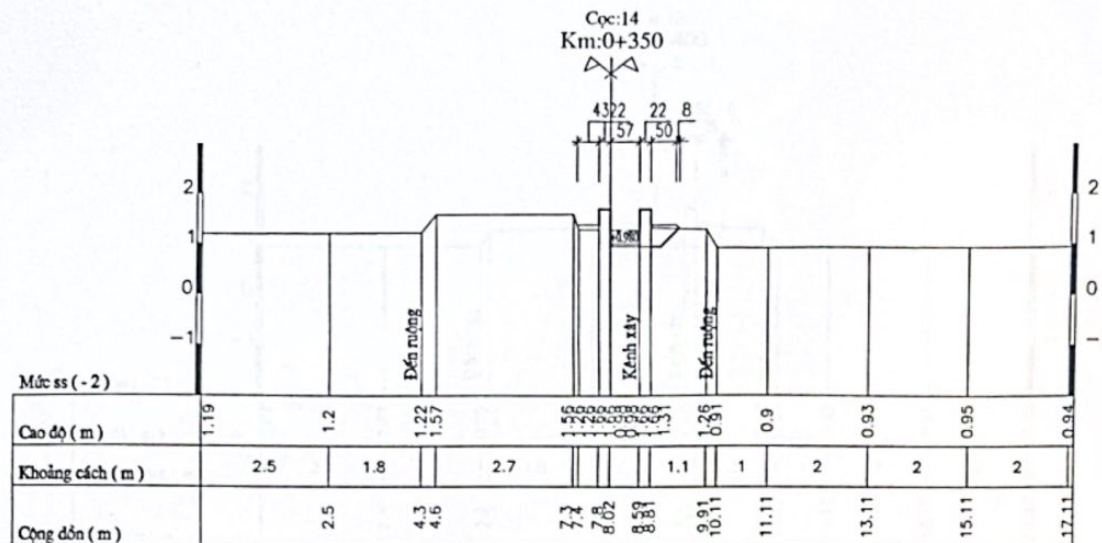
QUẢN LÝ THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HOÀN THÀNH: 2023

THẺ: 1/200

THẺ: 13

TUYẾN KÈNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

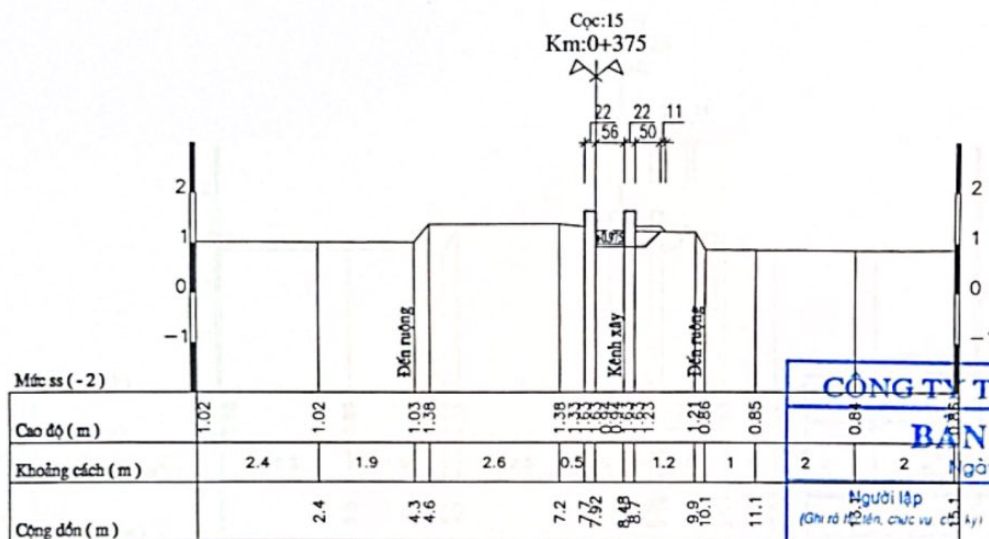


Dục lớp trát cũ: 2.50 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.15 m2
Đổ bê tông đáy kênh: 0.03 m2
Trát tường gạch xây: 2.10 m
Lăng VXM dày 3cm: 0.57 m

Đất đắp lưng tường: 0.22 m2

THẨM TRA

Theo văn bản số:
Ngày.....tháng.....năm.....
Chữ và họ tên ký tên:



Dục lớp trát cũ: 2.46 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.18 m2
Đổ bê tông đáy kênh: 0.03 m2
Trát tường gạch xây: 2.05 m
Lăng VXM dày 3cm: 0.56 m
Đất đắp lưng tường: 0.17 m2

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20....

Người lập (Chữ và họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Chữ và họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Chữ và họ tên, chức vụ, chữ ký)
Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	Thoa

GHI CHÚ

- KÈNH TRƯỚC GHÉ BẢNG CHỈ CAO TRÌNH GHÉ BẢNG M

PHƯỜNG KIẾN THẠ
XÃ KIẾN MINH

ĐƠN VỊ THI CÔNG: VIÊN ĐÔNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN THẠ XÂY DỰNG
VIÊN ĐÔNG
VIEN Dong CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
K.S. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
K.S. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
K.S. VÕ THỊ HUỆ

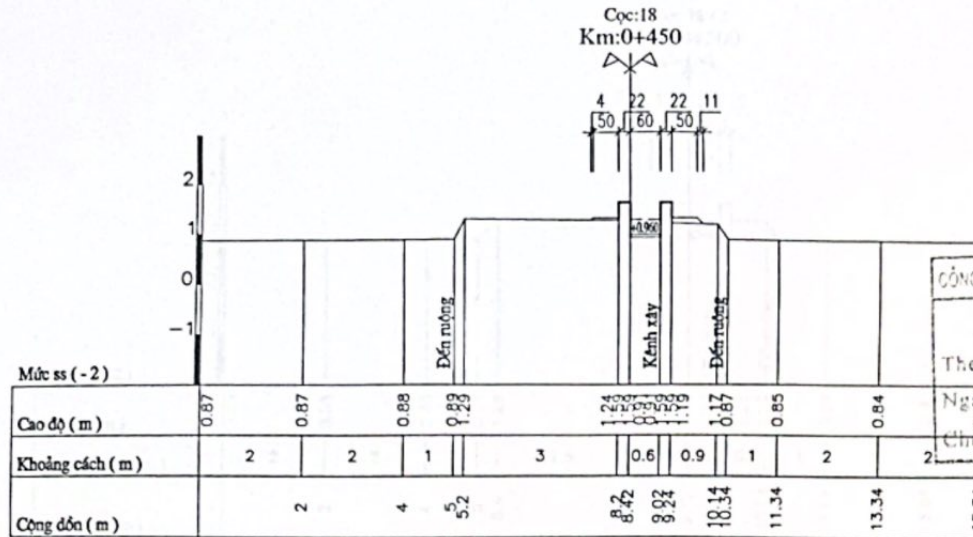
THỦ LƯU
TUYẾN KÈNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HÀNG THẠNH: 2020

TỶ LỆ: 1/200

TUYẾN KINH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH



Dục lợp trát cũ: 2.40 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.20 m2
Đổ bê tông đáy kênh: 0.03 m2
Trát tường gạch xây: 2.00 m
Lống VXM dày 3cm: 0.60 m
Đất đắp lưng tường: 0.08 m2

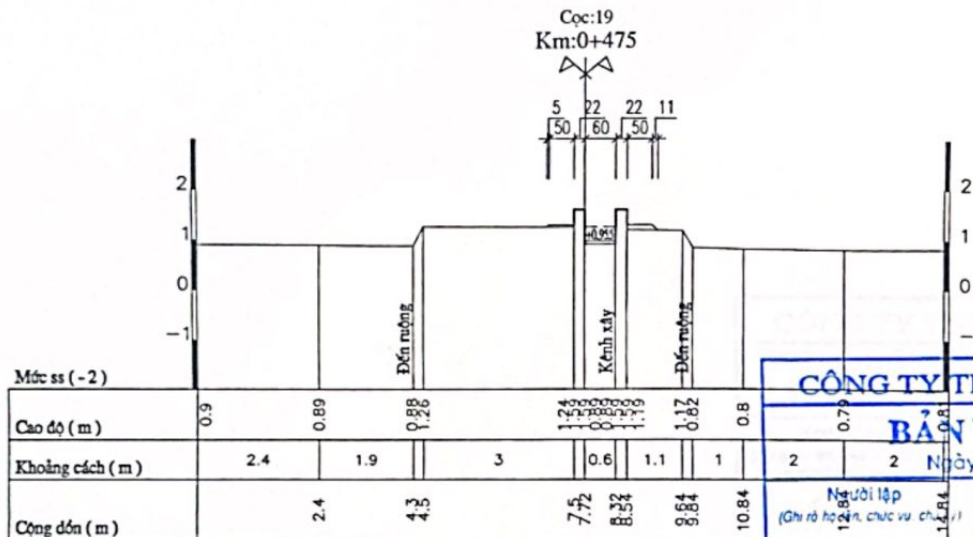
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ

-THẨM TRA

Theo bản vẽ số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chữ ký và họ tên kỹ sư:



Dục lợp trát cũ: 2.44 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.21 m2
Đổ bê tông đáy kênh: 0.04 m2
Trát tường gạch xây: 2.01 m
Lống VXM dày 3cm: 0.60 m
Đất đắp lưng tường: 0.08 m2

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20....

Người lập (Chữ ký và họ tên kỹ sư)	Đơn vị thi công (Chữ ký và họ tên chủ dự án)	Tư vấn giám sát trưởng (Chữ ký và họ tên chủ dự án)
Thưa	Thưa	Thưa
Nguyễn Sĩ Thưa	Nguyễn Sĩ Thưa	

GHI CHÚ

- KẾ THỰC HIỆN BẢNG CHỈ DẪN CÔNG VIỆC

ĐỒ MẪU

PHÒNG KINH YẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên cơ sở số liệu khảo sát thực địa

CÔNG TRÌNH

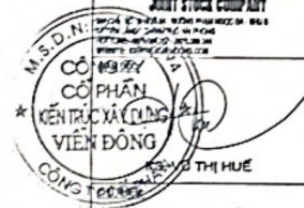
Đầu tư xây dựng công trình xây dựng hạ tầng
- Kênh mương, đường ống dẫn nước
- Kênh mương, đường ống dẫn nước
- Kênh mương, đường ống dẫn nước
- Kênh mương, đường ống dẫn nước

Trên cơ sở số liệu khảo sát thực địa

Bản vẽ thiết kế



VIEN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ THIẾT KẾ
VIEN DONG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY



KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. VÕ THỊ HUỆ

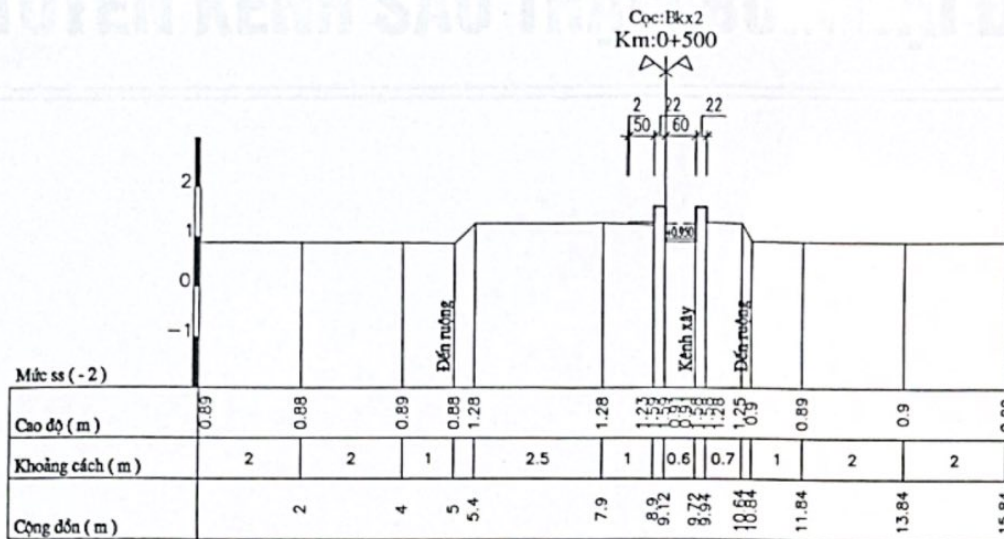
TÊN BẢN VẼ

TUYẾN KINH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)
XÃ KIẾN MINH

QUẢN LÝ THI CÔNG
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HÀNG THÁNH: 0000
TỶ LỆ: 1/200
KẾ THỰC HIỆN: 18

2. TUYẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 2)



Dục lợp trát cũ: 2.42 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.21 m2
Đổ bê tông đáy kênh: 0.03 m2
Trát tường gạch xây: 2.00 m
Lống VXM dày 3cm: 0.60 m

Đất đắp lưng tường: 0.02 m2
LÔNG TY CỐ TỤ VÁN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên địa bàn xã Kiến Minh
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
xã Kiến Minh, huyện Phố Mới, tỉnh Hải Phòng
- Nạo vét bùn đáy kênh xây dựng sau trạm bơm Đại Đồng 2, tuyến kênh sau trạm bơm Đại Đồng 2 (Đoạn 1), tuyến kênh sau trạm bơm Đại Đồng 2 (Đoạn 2).

Trên địa bàn xã Kiến Minh
BỘ MÔN THIẾT KẾ

VIỆN ĐỒNG CÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG
VIỆT NAM
VIETNAM CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

M.S.D. 0000000000
CÔNG TY CỔ PHẦN
KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG
VIỆN ĐỒNG CÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
<i>Thái</i> Nguyễn Sĩ Thừa	<i>Thái</i> Nguyễn Sĩ Thừa	<i>Thái</i> Nguyễn Sĩ Thừa

GHI CHÚ

- KÊNH THUỘC CHI SẴNG CM, CAO TRÌNH CHI SẴNG M

TỶ LỆ: 1/200

KÝ HIỆU BẢN VẼ: 11

2. TUYỂN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)

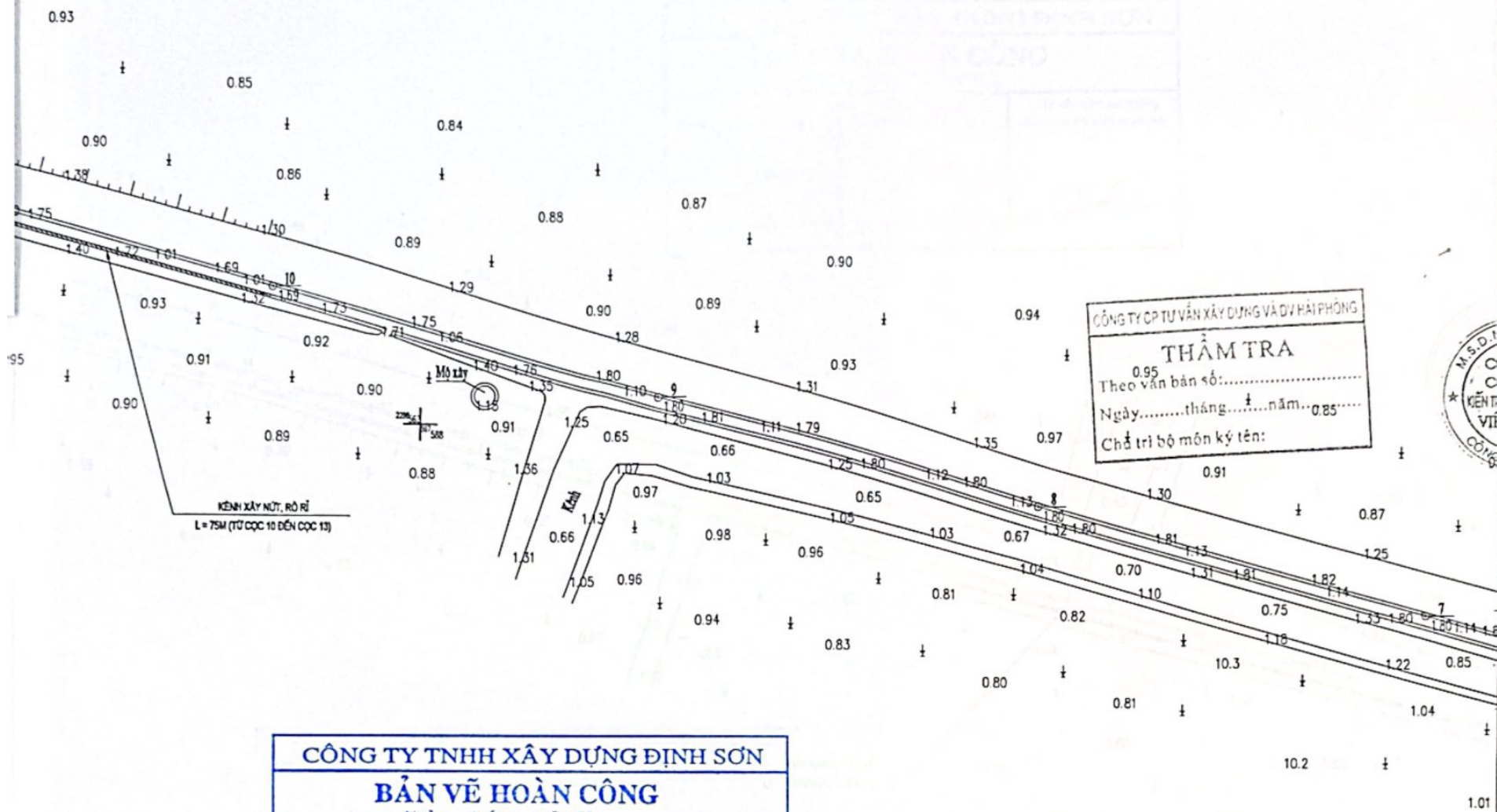
THẨM TRA

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

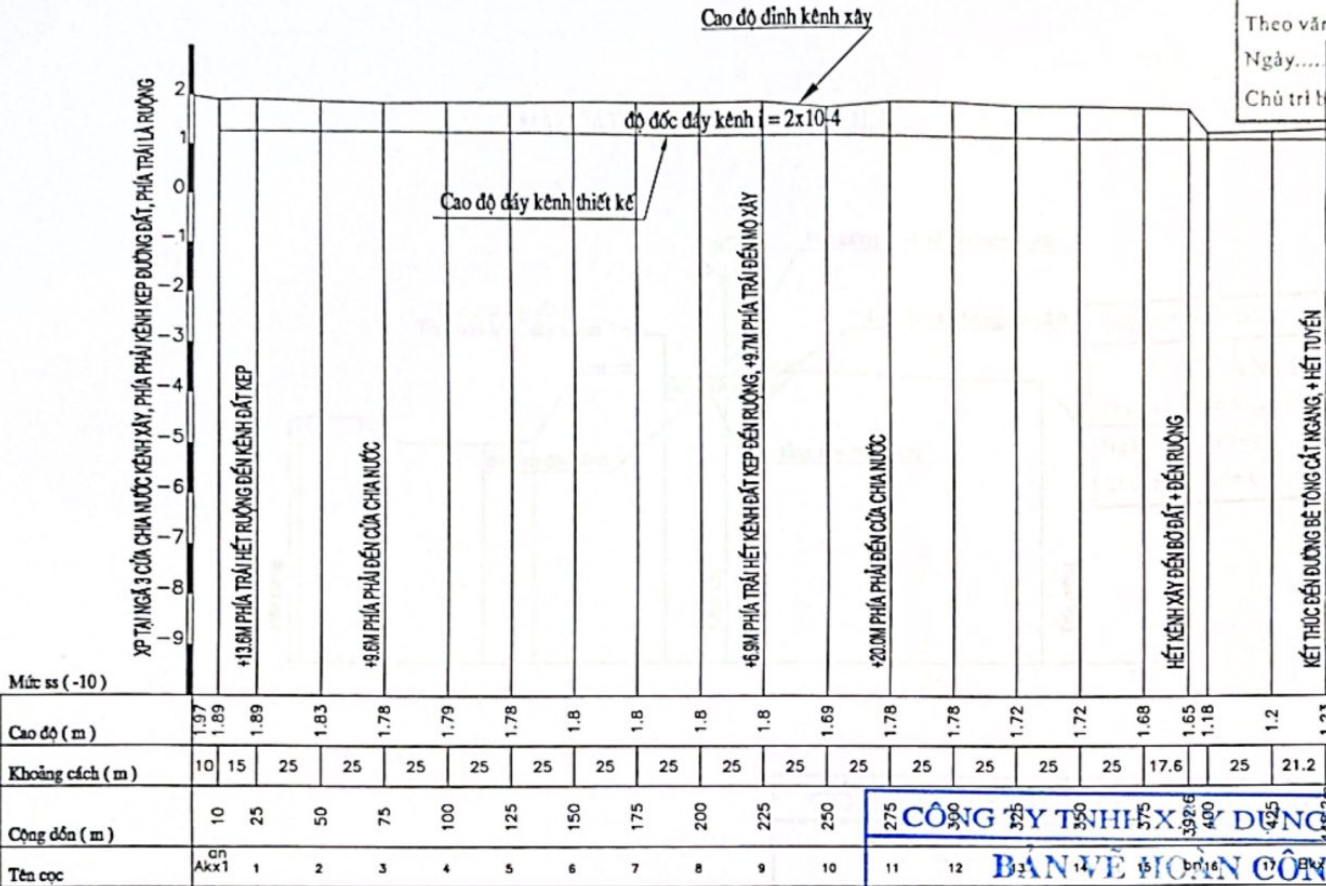




CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN		
BẢN VẼ HOÀN CÔNG		
Ngày.....tháng.....năm 20.....		
Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) <i>Thoa</i> Nguyễn Sĩ Thoa	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) <i>Thoa</i> Nguyễn Sĩ Thoa	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) <i>Thoa</i> Nguyễn Sĩ Thoa

PHÒNG KINH TẾ XÃ KIẾN NHƯ CÔNG TRÌNH: KẾN XÂY NÚT, RỎ RỂ XÃ KIẾN NHƯ, TỈNH PHÚ THỌ - KẾ HOẠCH XÂY DỰNG KẾN XÂY NÚT, RỎ RỂ KẾN XÂY NÚT, RỎ RỂ SAU TẠO ĐƯỜNG 2 (ĐOẠN 1), TỈNH KIẾN NHƯ, TỈNH PHÚ THỌ KẾN XÂY NÚT, RỎ RỂ SAU TẠO ĐƯỜNG 2 (ĐOẠN 2) KẾN XÂY NÚT, RỎ RỂ SAU TẠO ĐƯỜNG 2 (ĐOẠN 3)	
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG THẨM TRA Theo văn bản số:..... Ngày.....tháng.....năm..... Chữ ký bộ môn kỹ thuật:	
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG THẨM TRA Theo văn bản số:..... Ngày.....tháng.....năm..... Chữ ký bộ môn kỹ thuật:	
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG THẨM TRA Theo văn bản số:..... Ngày.....tháng.....năm..... Chữ ký bộ môn kỹ thuật:	
KTS. TRẦN DINH VINH CHỮ THUYẾT	
KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG CHỮ THUYẾT	
KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG CHỮ THUYẾT	
KS. VÕ THỊ HUỆ CHỮ THUYẾT	
TÊN BẢN VẼ KẾN XÂY NÚT, RỎ RỂ KẾN XÂY NÚT, RỎ RỂ SAU TẠO ĐƯỜNG 2 (ĐOẠN 1) XÃ KIẾN NHƯ	
GHI CHÚ THỰC HIỆN THIẾT KẾ BẢN VẼ THỰC CÔNG	
HOÀN THÀNH: 2023	
TỶ LỆ: 1/200	KÝ HẸU BẢN VẼ: 22

TRẮC DỌC TUYẾN KÈNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)



CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:.....

PHƯỜNG KIẾN TẾ
XÃ KIẾN MINH

CÔNG TRÌNH:
sân cầu hệ thống kênh xây tuyến sau
xã kiến minh, huyện phú ninh
- Kênh được tuyến kênh sau trạm bơm phú
ninh, tuyến kênh sau trạm bơm phú ninh 2
(Đoạn 1), tuyến kênh sau trạm bơm phú
ninh 2 (Đoạn 2).

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

VIEN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆN ĐÔNG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY
Số 11/11 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Mã số thuế: 0312345678
Số đăng ký kinh doanh: 0312345678
KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
KTS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KTS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KTS. VÕ THỊ HUỆ

TÊN BẢN VẼ:
TRẮC DỌC
TUYẾN KÈNH XÂY SAU TRẠM BƠM 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

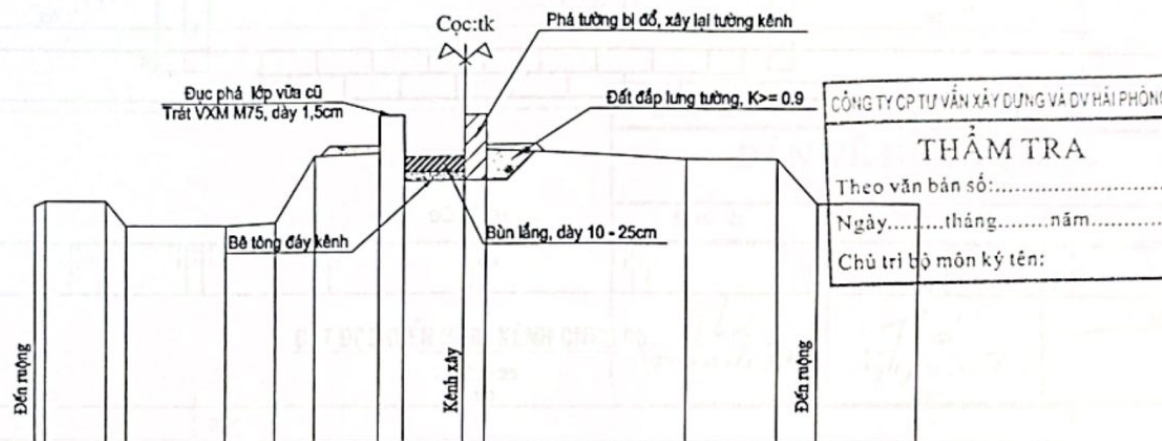
QUY TRÌNH THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỌA THẠNH: DKS

TỶ LỆ: 1/200

KÝ HẸU BẢN VẼ: 25

MẶT CẮT ĐẠI DIỆN TUYẾN KÊNH

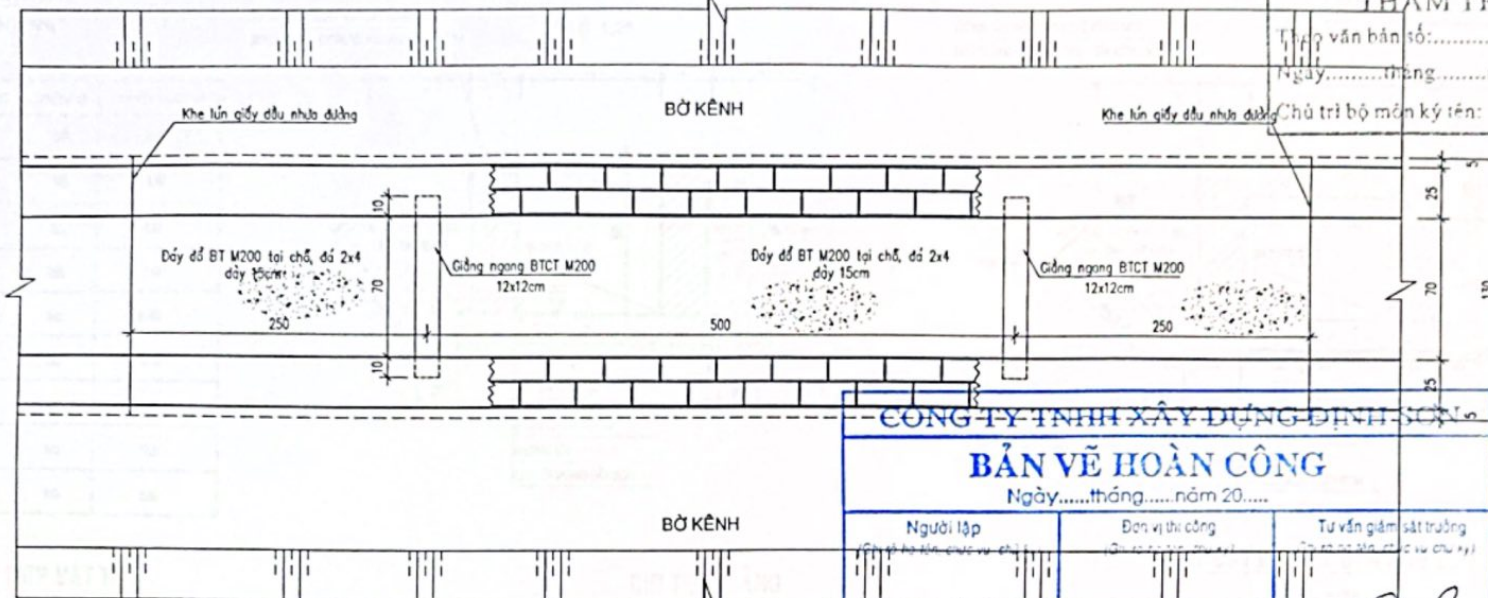


CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN		
BẢN VẼ HOÀN CÔNG		
Ngày.....tháng.....năm 20.....		
Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	Thoa Nguyễn Sĩ Thoa	[Signature]

PHƯỜNG KINH TẾ XÃ KIẾN MINH	
Nội dung: sửa chữa hệ thống kênh xây dựng sau trạm bơm Đại Đồng 2 (Đoạn 1) xã Kiến Minh, huyện Phố Mới, tỉnh Lào Cai.	
Đơn vị thi công: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG	
Đơn vị thiết kế: VIÊN DONG CONACO CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VIÊN DONG VIEN DONG CONACO ARCHITECTURE JOINT STOCK COMPANY	
Thẩm tra: Theo văn bản số:..... Ngày.....tháng.....năm..... Chủ trì bộ môn ký tên:.....	
KTS. TRẦN ĐÌNH VINH	
KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG	
KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG	
KS. VÕ THỊ HUỆ	
TÊN BẢN VẼ: TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1) XÃ KIẾN MINH	
QUY ĐỊNH THỰC HIỆN THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	
HOÀN THÀNH: 2020	
TỶ LỆ: 1/200	KÝ HẸO BẢN VẼ: 28

MẶT BẰNG ĐIỂN HÌNH KÊNH CNXG 06 BxH = (0,7X0,8)M

TỈ LỆ 1:25



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DƯ HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Thập văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:.....

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỀCH-SƠN

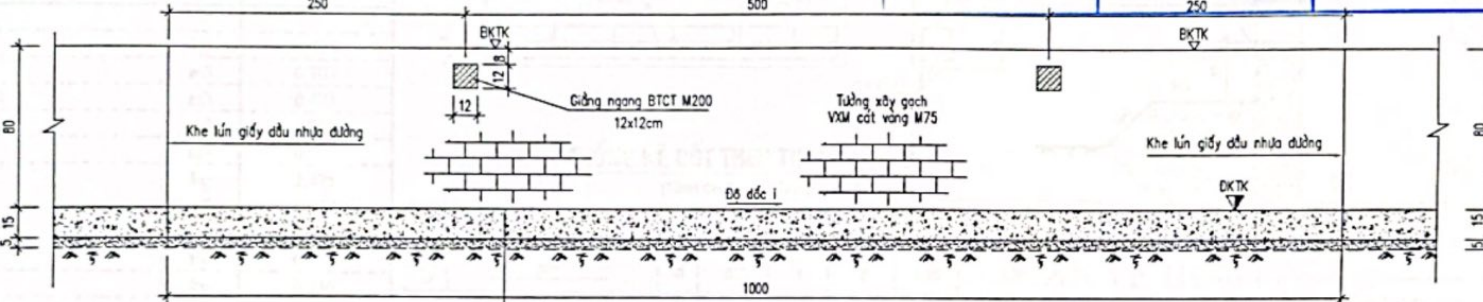
BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập (Ký và ghi họ tên, chức vụ)	Đơn vị thi công (Ký và ghi họ tên, chức vụ)	Tư vấn giám sát trưởng (Ký và ghi họ tên, chức vụ)
Thưa Nguyễn Sĩ Thừa	Thưa Nguyễn Sĩ Thừa	Thưa

CẮT ĐỌC ĐIỂN HÌNH KÊNH CNXG 06

TỈ LỆ 1:25



GHI CHÚ

- Kích thước ghi bằng cm, cao trình ghi bằng m, thép ghi bằng mm.
- Kênh được thiết kế với hình thức sau :
 - + Kênh chữ nhật bxxh = 70x80cm, đáy kênh bằng bê tông M200 đổ tại chỗ dày 15cm, tường gạch xây VXM cắt văng M75, trát tường ngoài, trong VXM M75; 1.5cm, đáy kênh trát vát góc vát R = 5cm chống thấm.
 - Gạch xây dùng loại gạch đặc không nung mức 75 có kích thước (220x105x60)mm, phù hợp với TCVN 6477:2016.
 - Ký hiệu : GDT - M7,5-220x105x60 - TCVN 6477-2016.
 - + Kênh được chia làm 10 m một đoạn, mỗi đoạn kênh được bố trí 2 giống kênh bằng BTCT M200, đổ 1x2

- + Khe lún các đoạn kênh bằng giấy dầu 2 lớp, nhựa đường 3 lớp
- + Bờ kênh là bờ ruộng, bề rộng tối thiểu bằng 50cm
- + Vết bổ lấp bùn đáy kênh dày 10cm rồi đệm cát đáy kênh với bê tông 5cm trước khi đổ bê tông bản đáy
- + Đối với những chỗ phải đắp bờ kênh, thì trước khi đắp phải bóc lớp phong hoá dày 10cm, đất đắp đầm chặt K=0.90.

PHƯỜNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên cơ sở dự toán, trình duyệt

CÔNG TRÌNH:

thiết kế kỹ thuật công trình xây dựng sau nhà
xã kiến minh, trường phổ thông kiến
- công trình: thiết kế kỹ thuật công trình xây dựng sau nhà
xã kiến minh, trường phổ thông kiến minh 2
(đoạn 1), trình duyệt sau thẩm định kiến
minh 2 (đoạn 1).

thiết kế kỹ thuật công trình

VIỆN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆN DONG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trên cơ sở dự toán, trình duyệt

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆN DONG
KS. VÕ THỊ HUỆ
CÔNG TY

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
ĐỒ THỊ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
HOÀN KẾT

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KIẾN TRÚC

KS. VÕ THỊ HUỆ

TÊN SẴN KÊ

CẮT ĐỌC BẬC NHẬP
TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

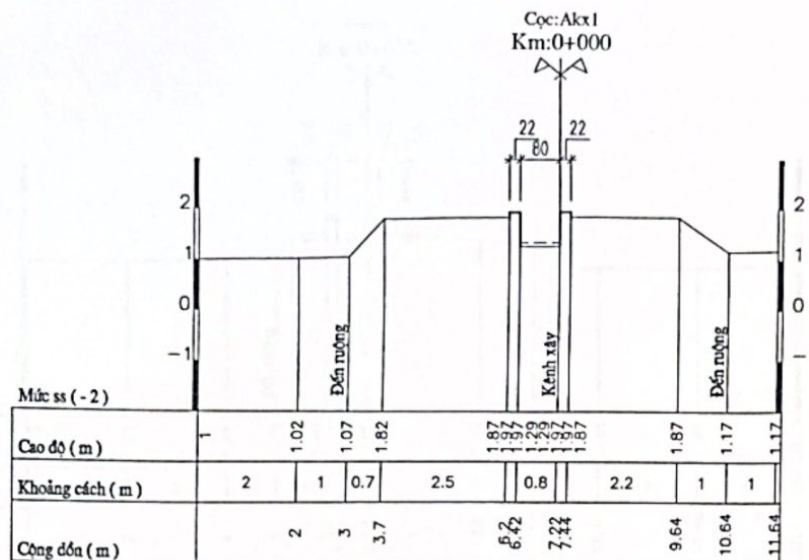
QUẢN LÝ THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HOÀN THÀNH: 2023

TỶ LỆ: 1/200

KÝ HIỆU BẢN VẼ: 25A

TUYẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

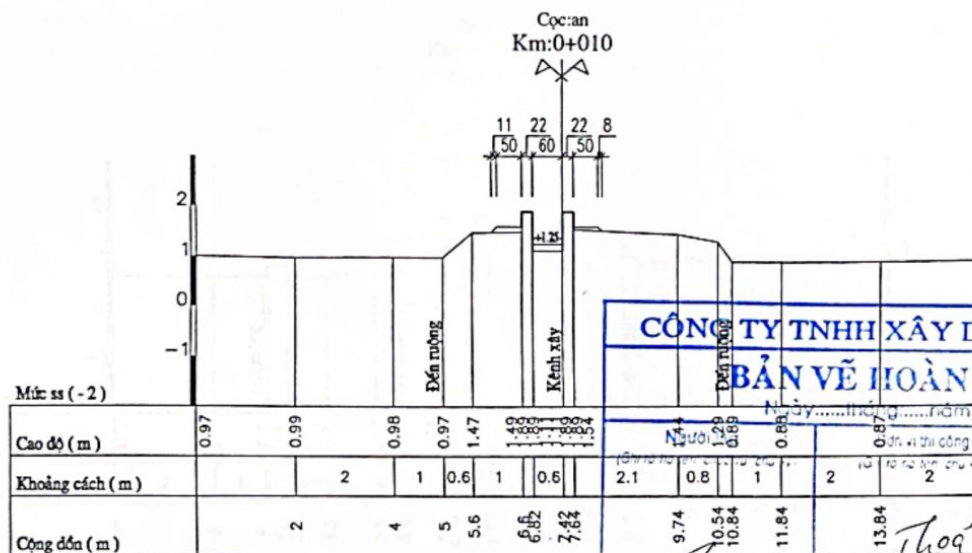


Dục lớp trát cũ: 2.10 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.06 m²
Đổ bê tông đáy kênh: 0.00 m²
Trát tường gạch xây: 0.00 m
Lống VXM dày 3cm: 0.00 m

Đất đắp lưng tường: 0.00 m²
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DUY HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn kỹ tên:



Dục lớp trát cũ: 2.60 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.15 m²
Đổ bê tông đáy kênh: 0.08 m²
Trát tường gạch xây: 2.02 m
Lống VXM dày 3cm: 0.60 m
Đất đắp lưng tường: 0.09 m²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN
BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Tư vấn giám sát trưởng
(Ghi họ và tên, chức vụ chữ ký)

Nguyễn Sĩ Thìn
Nguyễn Sĩ Thìn

GHI CHÚ

- KẾT THÚC GH BẢNG CHỈ CAO TRÌNH GH BẢNG M

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

CÔNG TRÌNH:
Xây dựng hệ thống kênh xây dựng hạ tầng
xã Kiến Minh, huyện Phố Mới, tỉnh
Hải Phòng. Tuyến kênh sau trạm bơm Đại
Đồng 2 (Đoạn 1), Tuyến kênh sau trạm bơm Đại
Đồng 2 (Đoạn 2).

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
VIỆN ĐỒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DUY HẢI PHÒNG
VIỆTHONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

KS. VÕ THỊ HUỆ

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
CỐ THỰC TẾ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
HỌ VÀ TÊN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KÊNH TH

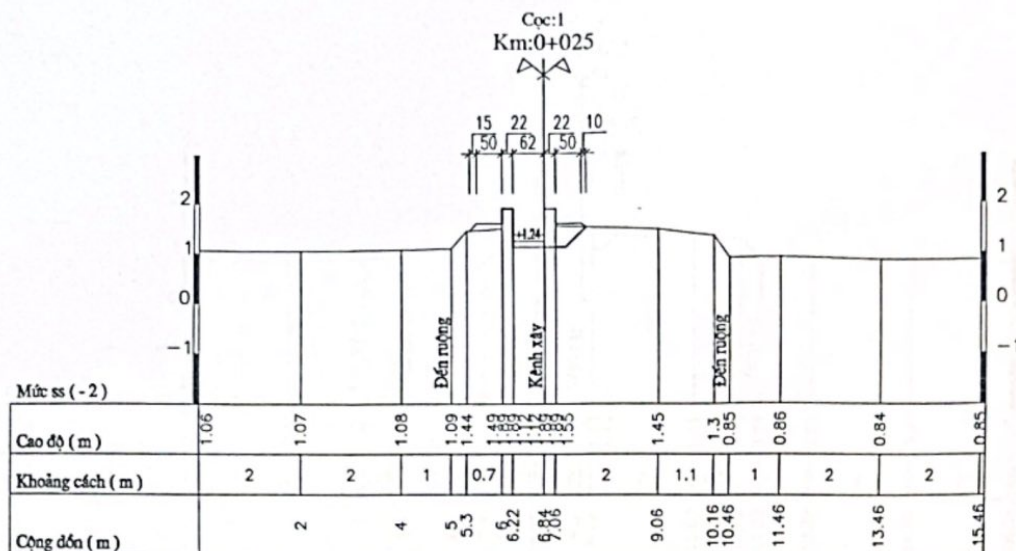
KS. VÕ THỊ HUỆ

TÊN BẢN VẼ
THÁC NGUYÊN
TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

QUY ĐỊNH THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỌ VÀ TÊN:
TỶ LỆ: 1/200
KÝ HẸO BẢN VẼ: 27

TUYẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

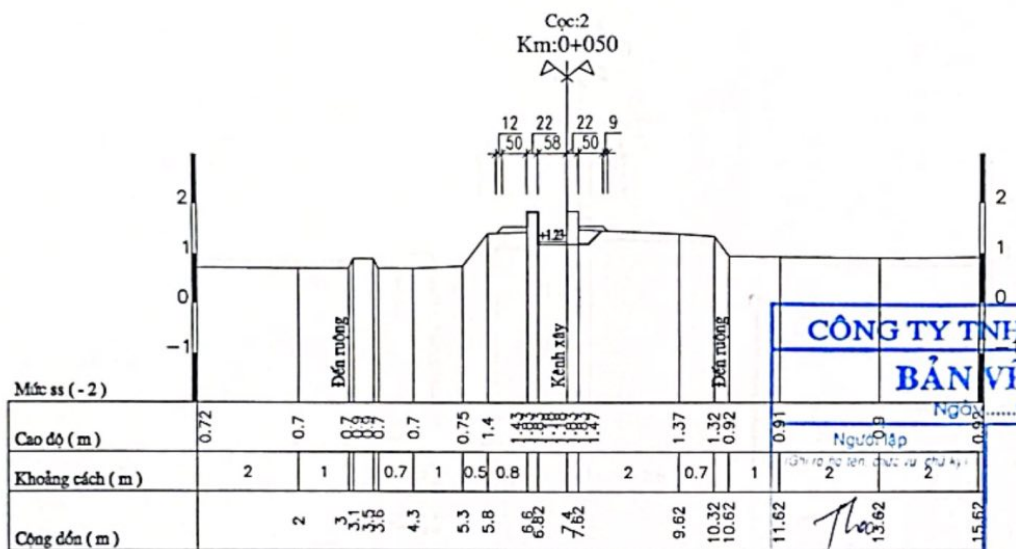


Đục lớp trát cũ: 1.29 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.15 m²
Đổ bê tông đáy kênh: 0.07 m²
Trát tường gạch xây: 1.17 m
Lống VXM đáy 3cm: 0.62 m

Đất đắp lưng tường: 0.27 m²
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn kỹ tên:.....



Đục lớp trát cũ: 1.17 m
Nạo vét bùn đáy kênh: 0.10 m²
Đổ bê tông đáy kênh: 0.03 m²
Trát tường gạch xây: 1.12 m
Lống VXM đáy 3cm: 0.58 m
Đất đắp lưng tường: 0.20 m²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập:.....
Đơn vị thi công:.....
Tư vấn giám sát trường:.....

Nguyễn Sĩ Xhòa
Nguyễn Sĩ Xhòa

GHI CHÚ
- KẾT THÚC GHI BẢNG CHỈ CAO TRÌNH GHI BẢNG M

PHƯƠNG KIẾN TẾ
XÃ KIẾN MINH

Thị trấn Kiến Minh, tỉnh Hà Nam

CÔNG TRÌNH:
Sửa chữa và nâng cấp tuyến kênh
Xã Kiến Minh, huyện Kiến Thụy, tỉnh Hà Nam

ĐƠN VỊ THI CÔNG:
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

PHẠM VĂN HÙNG
PHẠM VĂN HÙNG

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
ĐÓNG THUYẾT KẾ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
HƯỚNG DẪN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KIỂM TRA

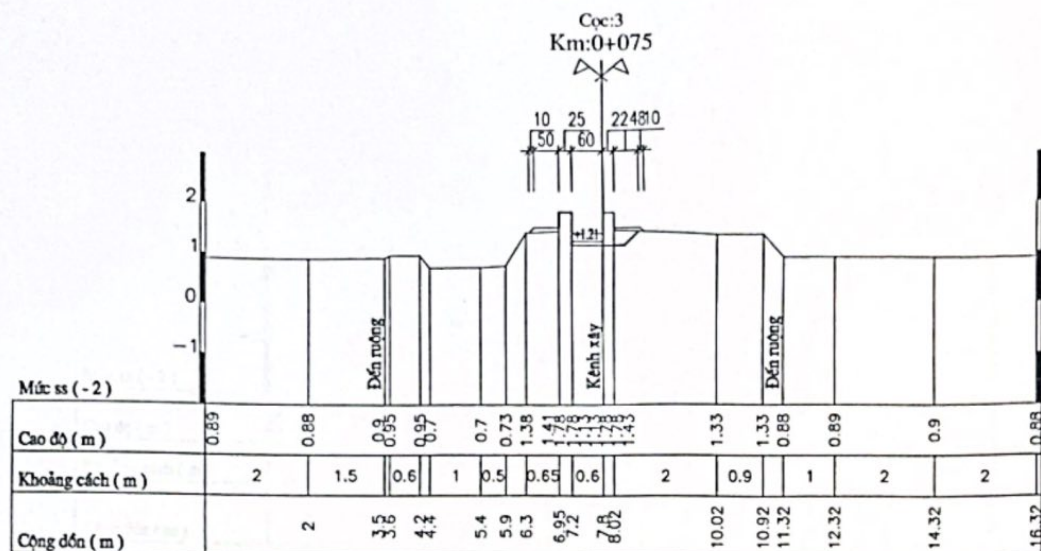
KS. VÕ THỊ HUỆ
TÊN BẢN VẼ

THẮC NGUYÊN
TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

QUẢN LÝ THI CÔNG
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

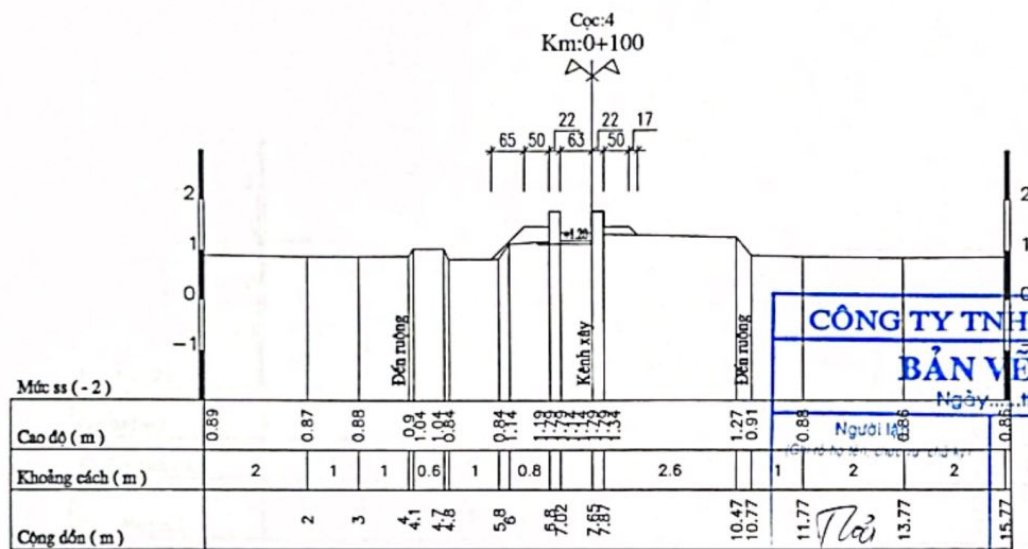
HỒN THÀNH: 2023

TỶ LỆ: 1/200
KÝ CHỮ BẢN VẼ: 23



Dục lớp trát cũ:	1.20	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.14	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.05	m ²
Trát tường gạch xây	1.12	m
Láng VXM dày 3cm:	0.60	m

THẨM TRA
Theo văn bản số:.....
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn ký tên:



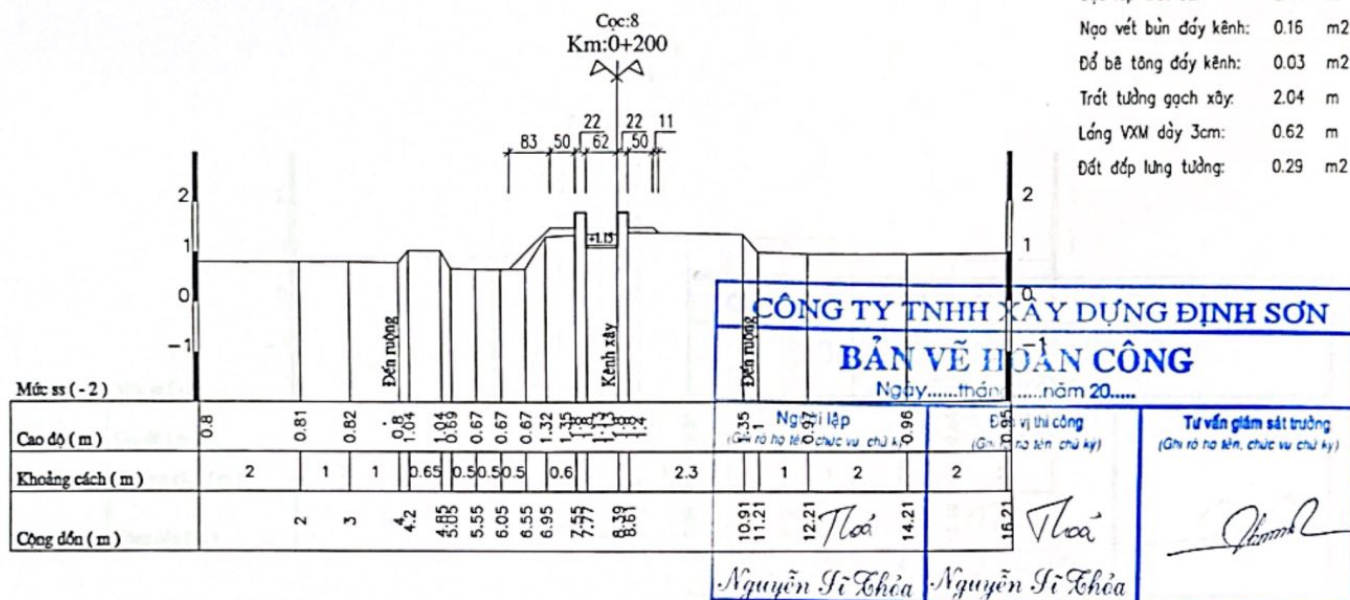
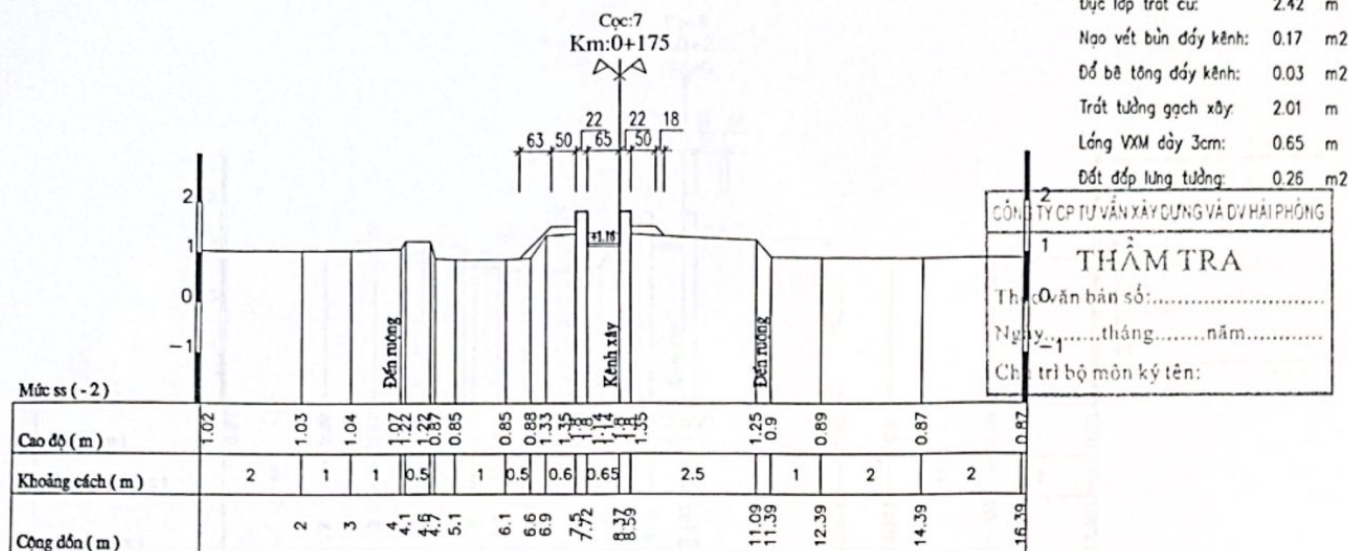
Dục lớp trát cũ:	1.17	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.14	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.04	m ²
Trát tường gạch xây:	1.11	m
Láng VXM dày 3cm:	0.63	m
Đất đắp lưng tường:	0.35	m ²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN			
BẢN VẼ HOÀN CÔNG			
Ngày.....tháng.....năm 20....			
0.83	Người lập	Đơn vị thi công	Tư vấn giám sát trưởng
0.83	(Ghi rõ họ tên, chức vụ chữ ký)	(Ghi rõ họ tên, chức vụ)	(Ghi rõ họ tên, chức vụ chữ ký)
1	2	2	
11.77	13.77	15.77	
Nguyễn Sĩ Khòa		Nguyễn Sĩ Khòa	

GHI CHÚ

- KÍCH THƯỚC GH BẢNG CỤ CAO TÍNH GH BẢNG M

[illegible]



GHI CHÚ

- KẾT THÚC GI BẢNG CM, CAO TRÌNH GI BẢNG M

000000

PHÒNG KINH TẾ
XÃ HỘI

1993, 1994, 1995, 1996, 1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 26

CÔNG TRÌNH

1. What is the main purpose of the text?
 2. What is the author's attitude towards the topic?
 3. What is the main idea of the text?
 4. What is the author's opinion on the topic?
 5. What is the main message of the text?
 6. What is the author's conclusion?
 7. What is the main point of the text?
 8. What is the author's purpose in writing the text?
 9. What is the main theme of the text?
 10. What is the author's main argument?

1995-1996

0201A 01/04/2014



VIỆN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN THỨC XÂY DỰNG
VIỆN DÔNG
VIENDONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

[illegible]

[Signature]

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

CHỦ TỊCH THIẾT KẾ

Handwritten signature

KS. NGUYỄN HỒI CƯỜNG

NGƯỜI VIẾT

Handwritten signature

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

NEW TRA:

(H)

KS. VQ THI HUE

[illegible]

THẮC NGUYÊN
TUYÊN KINH SANG THẠM BÚN 2 (NGUYÊN 1)
XÃ KHUÊ HUY

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HOÀN THÀNH: 2008

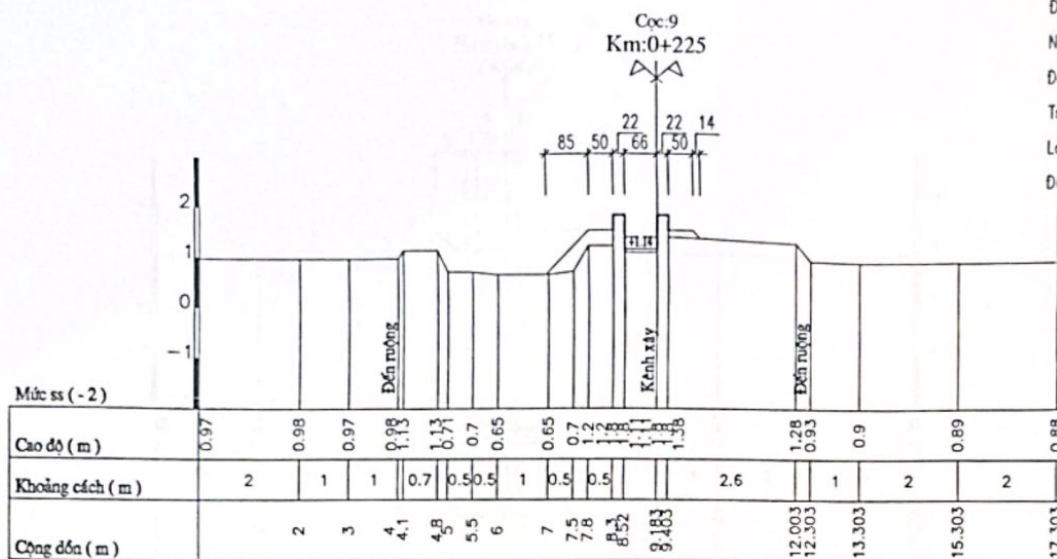
FILE:	
-------	--

1/200

KÝ HIỆU SẢN PHẨM:

37

TUYẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

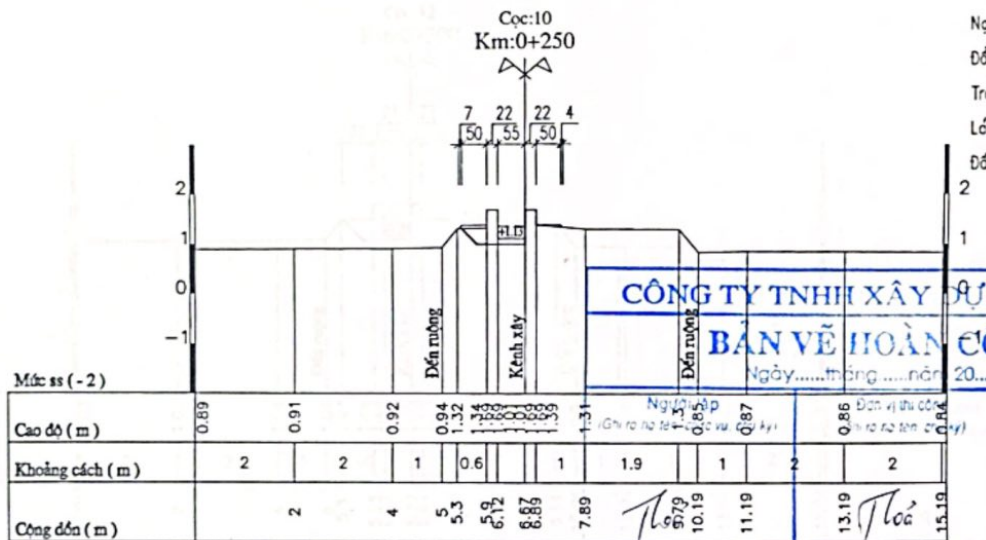


Dực lợp trát cũ: 2.42 m
 Nạo vét bùn đáy kênh: 0.19 m²
 Đổ bê tông đáy kênh: 0.04 m²
 Trát tường gạch xây: 2.07 m
 Lống VXM dày 3cm: 0.66 m

Đất đắp lưng tường: VÁN XÀO 48' NG 2 DV HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....
 Ngày.....tháng.....năm.....
 Chủ trì hồ sơ ký tên:.....



Dực lợp trát cũ: 1.20 m
 Nạo vét bùn đáy kênh: 0.19 m²
 Đổ bê tông đáy kênh: 0.06 m²
 Trát tường gạch xây: 1.08 m
 Lống VXM dày 3cm: 0.55 m
 Đất đắp lưng tường: 0.15 m²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20....

Tư vấn giám sát trưởng
(Ghi rõ họ tên, chức vụ chủ ký)

Nguyễn Sĩ Khòa

PHƯƠNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trụ sở:.....

Địa điểm xây dựng:.....

Việc xây dựng này nhằm mục đích:.....

Việc xây dựng này được thực hiện theo:.....

VIỆN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
VIỆN DONG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Địa điểm xây dựng:.....

Việc xây dựng này được thực hiện theo:.....

KS. VŨ THỊ HUỆ

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. VŨ THỊ HUỆ

THỦ LƯU
TUYẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

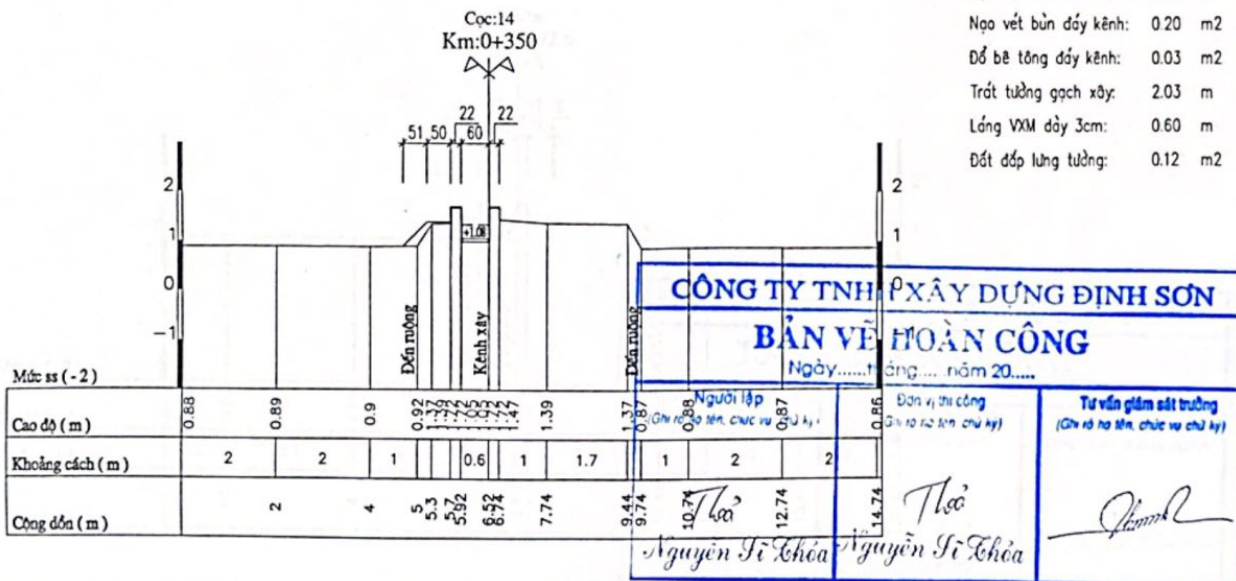
QUẢN LÝ THI CÔNG
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỒN THÁP: 003

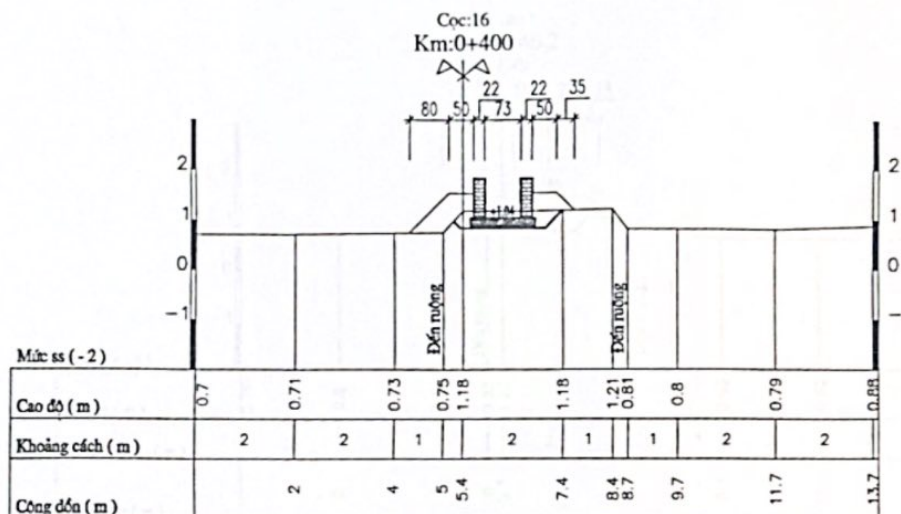
Tỷ lệ: 1/200

Ký hiệu bản vẽ: 32

GHI CHÚ
- DỮ LIỆU CHỈ ĐƯỢC CHẤM DẤU VÀ CHẤM DẤU M



Dục lớp trát cũ:	2.39	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.20	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.03	m ²
Trát tường gạch xây:	2.03	m
Láng VXM dày 3cm:	0.60	m
Đất đắp lưng tường:	0.12	m ²



Dục lớp trát cũ:	0.00	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.00	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.00	m ²
Trát tường gạch xây	0.00	m
Lống VXM dày 3cm:	0.00	m

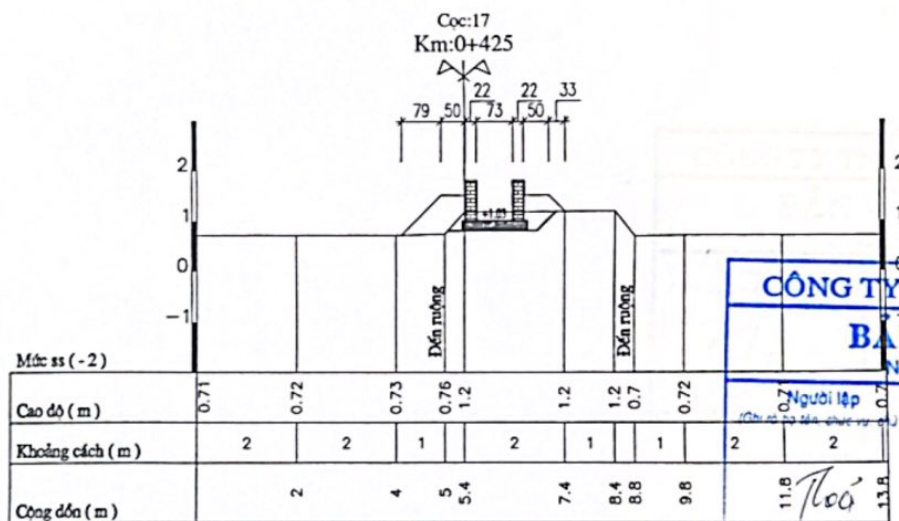
ĐẠI CẢNH TUYÊN XÂY DỰNG VÀ M2 HẢI PHÒNG

THẨM TRÁ

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:



Dục lớp trát cũ:	0.00	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.00	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.00	m ²
Trát tường gạch xây:	0.00	m
Láng VXM dây 3cm:	0.00	m
Đất đắp lưng tường:	1.02	m ²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập

(Ghi rõ họ tên, chức vụ ở đây)

Đơn vị thu công

(Give to the left and right)

Tư vấn giám sát trường

(Ghi rõ họ tên, chức vụ chữ ký)

11.8	13.8
Nguyễn Sĩ Thúc	

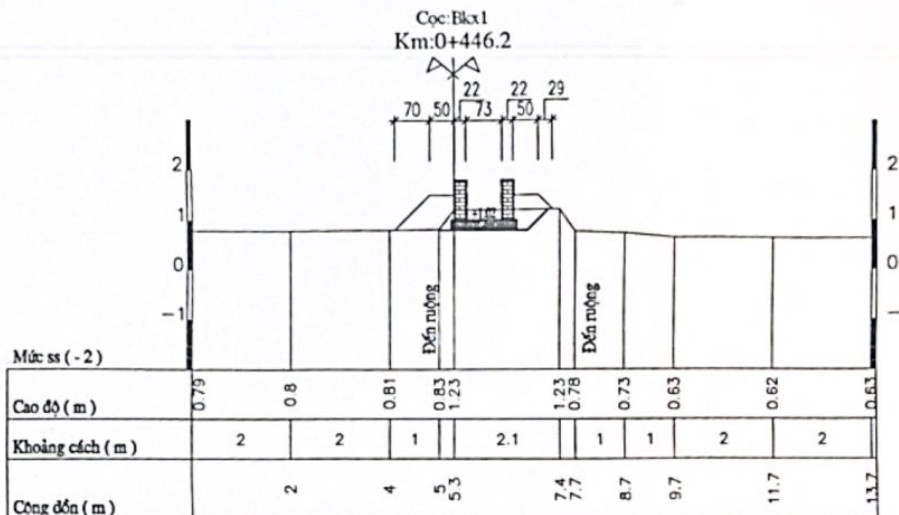
Thầy
Nguyễn Sĩ Thôi

[Signature]

GHI CHÚ

- RICH THUỘC GI BẢNG CỤC CAO TỈNH GI BẢNG M

3. TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2



Dục lớp trát cũ: 0.00 m

Nạo vét bùn đáy kênh: 0.00 m²

Đổ bê tông đáy kênh: 0.00 m²

Trát tường gạch xây: 0.00 m

Láng, VAI - dày 3cm: 0.00 m

Đất đắp lưng tường: 0.94 m²

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG

THẨM TRA
Theo văn bản số:
Ngày.....tháng.....năm.....
Chủ trì bộ môn kỹ tên:

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên cơ sở dự toán, trình duyệt
CƠNG TRÌNH:
Sửa chữa hệ thống kênh xây mới và sửa
xả kiến trúc, tạo mới và sửa
- sửa chữa: trước năm 2010 và sau năm 2010
nước, trước năm 2010 và sau năm 2010
(hoặc 1), trước năm 2010 và sau năm 2010
(hoặc 2) (hoặc 3).

Trên cơ sở dự toán, trình duyệt
Bên và trước mặt vẽ:

VIỆN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
VIỆN DONG
VIETNAM CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trên cơ sở dự toán, trình duyệt
CƠNG TRÌNH:
Sửa chữa hệ thống kênh xây mới và sửa
xả kiến trúc, tạo mới và sửa
- sửa chữa: trước năm 2010 và sau năm 2010
nước, trước năm 2010 và sau năm 2010
(hoặc 1), trước năm 2010 và sau năm 2010
(hoặc 2) (hoặc 3).

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
VIỆN DONG
KS. VŨ THỊ HUE
CÔNG TY CỔ PHẦN

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH
ĐẠI THỊ THỰC HIỆN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
HỌ TÊN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG
KÊM TRẢ

KS. VŨ THỊ HUE
TÊN BÊN VẼ

TRẦN NGUYỄN
TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG 2 (ĐOẠN 1)
XÃ KIẾN MINH

QUẢN LÝ THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỌA THÁNH: 2020

TỶ LỆ: 1/200 KÝ HIỆU BẢN VẼ: 37

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN
BẢN VẼ HOÀN CÔNG
Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
Thạc Nguyễn Sĩ Khòa	Thạc Nguyễn Sĩ Khòa	Thạc Nguyễn Sĩ Khòa

3. TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DƯỠNG HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:



Ngày.....tháng.....năm 20.....

(Ghi rõ họ tên, chức vụ, chủ ký)

(Ghi rõ họ tên chủ ký)

(Ghi rõ họ tên, chức vụ chữ ký)

Thoa?
Nguyễn Sĩ Thừa

Thea
Nguyễn Sĩ Thòa

[Signature]

Chữ trỏ bộ môn ký tên:



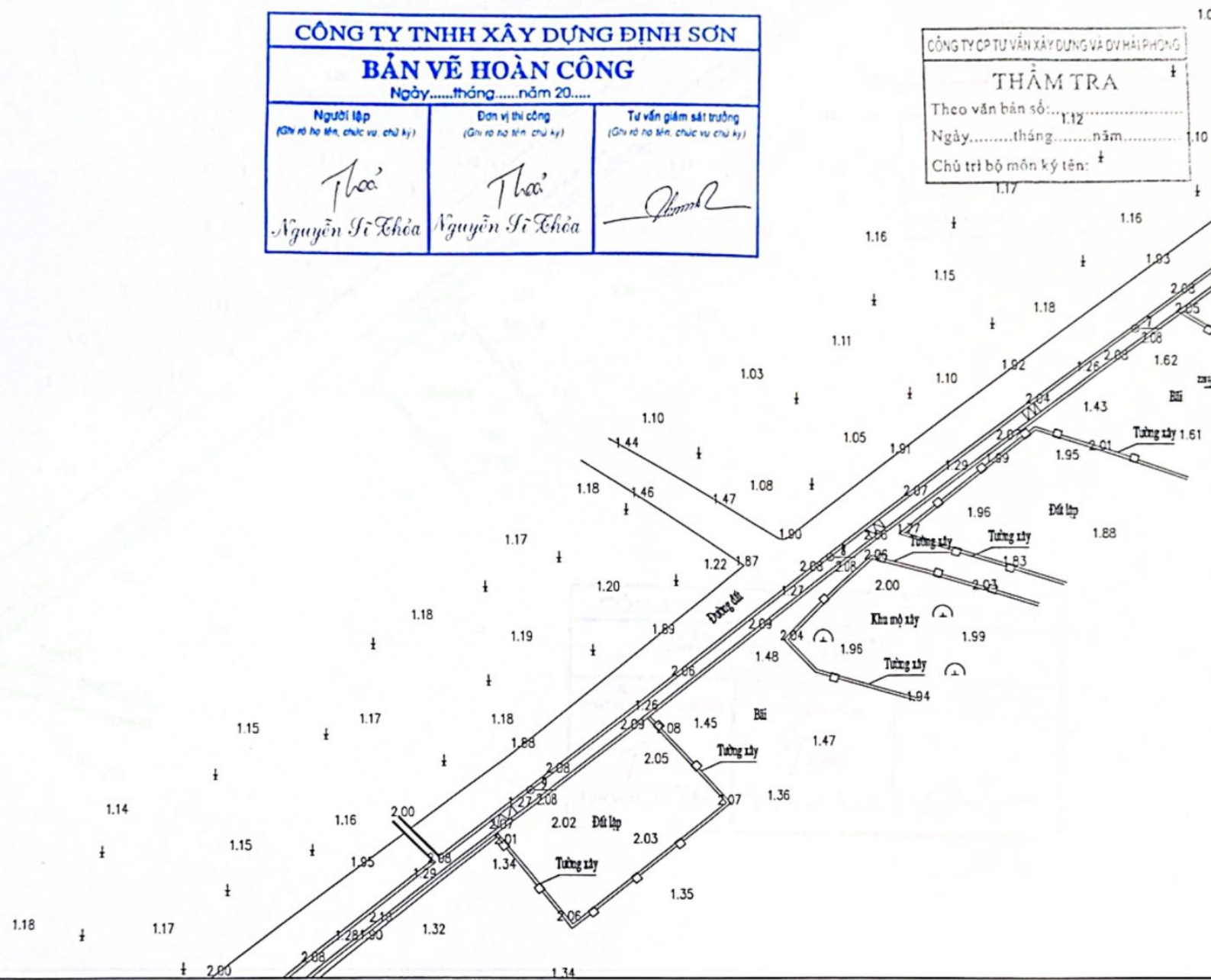
— ĐI URND, 11 KIẾM HẢI —

Kênh xây cũ đỉnh = +2.570 m
Cao độ đáy = +1.520 m

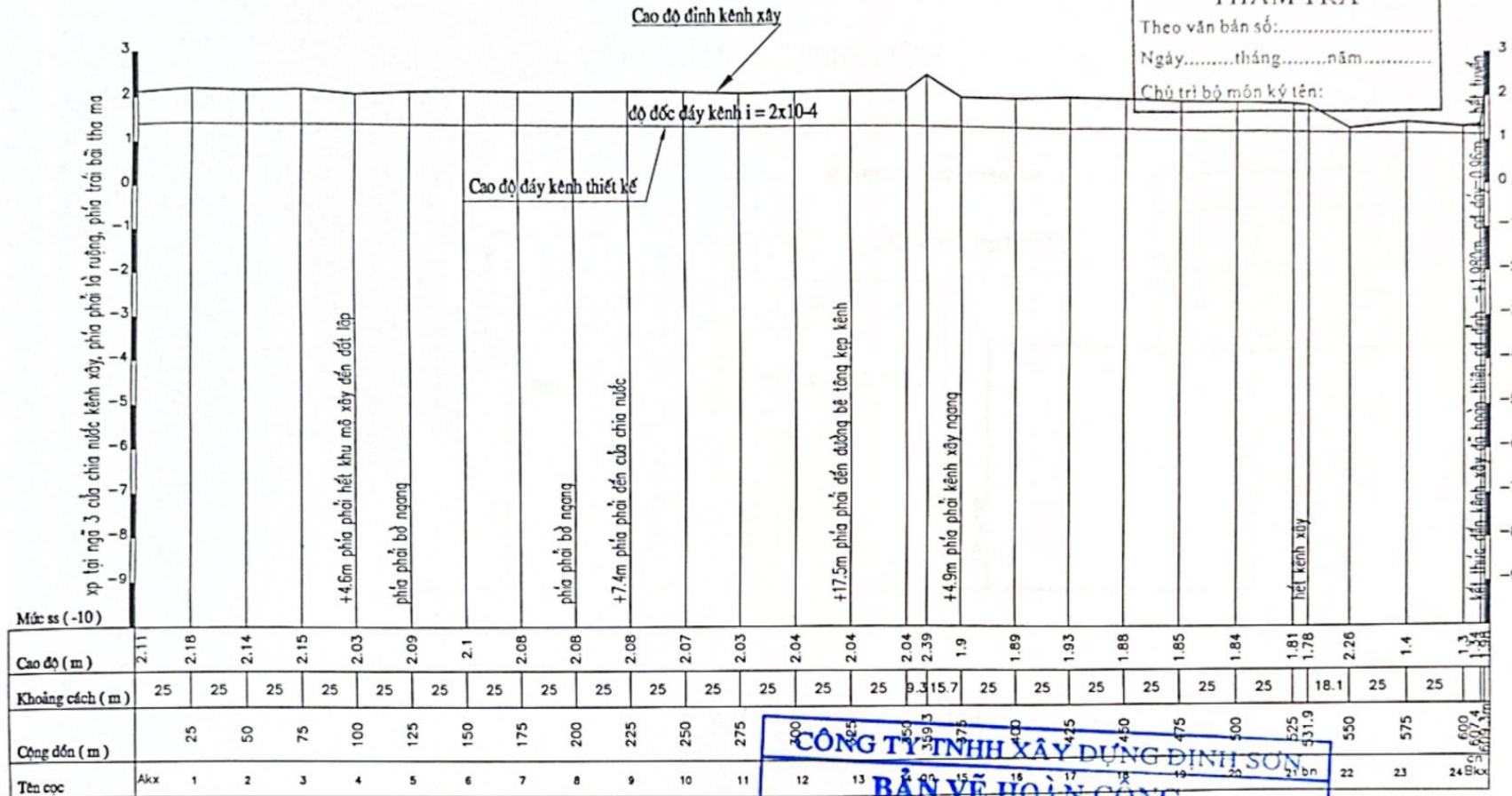
TITLE:	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT:
1/200	31

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN		
BẢN VẼ HOÀN CÔNG		
Ngày.....tháng.....năm 20.....		
Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) <i>Thoa'</i> Nguyễn Sĩ Thoa'	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) <i>Thoa'</i> Nguyễn Sĩ Thoa'	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký) <i>Thoa'</i> Nguyễn Sĩ Thoa'

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DUY HẢI PHONG	
THẨM TRA	
Theo văn bản số:.....	1.12
Ngày.....tháng.....năm.....	10
Chủ trì bộ môn ký tên:.....	1.17



TRẮC DỤC TUYẾN KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DƯ HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

00/M.01

PHƯƠNG KIM TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên cơ sở các tài liệu sau:

CÔNG TRÌNH:
sân chứa và đường ống dẫn nước sau trạm
xử lý nước thải, thuộc dự án phân
- khu vực phía đông của trạm xử lý
nước, trước trạm xử lý nước thải khu vực
(khu vực 1, trước trạm xử lý nước thải khu vực
phần 2 / khu vực 2.

Trên cơ sở các tài liệu sau:

BẢN ÁNH DẪN THIẾT KẾ



VIEN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ THIẾT
KẾ
VIEN DONG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trên cơ sở các tài liệu sau:
- Bản vẽ thiết kế kiến trúc và thi công
- Bản vẽ thiết kế kết cấu
- Bản vẽ thiết kế điện khí
- Bản vẽ thiết kế cơ khí
- Bản vẽ thiết kế môi trường
- Bản vẽ thiết kế an ninh
- Bản vẽ thiết kế cảnh quan
- Bản vẽ thiết kế nội thất
- Bản vẽ thiết kế trang thiết bị
- Bản vẽ thiết kế vận hành
- Bản vẽ thiết kế bảo trì
- Bản vẽ thiết kế khác

KTS. TRẦN DINH VINH

CHỖ THỰC HIỆN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

CHỖ THỰC HIỆN

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

CHỖ THỰC HIỆN

KS. VO THI HUE

CHỖ THỰC HIỆN

THẮC DỤC
TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM
XÃ KIẾN MINH

QUY TRÌNH THI CÔNG
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỌA THẠNH: DSB

TỶ LỆ: 1/200

1/200

GHI CHÚ

- KÊNH THUỘC GH BẢNG CH, CAO TRÌNH GH BẢNG M

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
Thái Nguyễn Sĩ Thừa	Thái Nguyễn Sĩ Thừa	Thái Nguyễn Sĩ Thừa

TUYẾN KÈNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG XÃ KIẾN MINH

BẢNG KL XÂY LÁT

(TÍNH CHO 10M KÈNH)

TT	HẠNG MỤC CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	BÊ TÔNG M200 DẦY ĐỐC SÀN	M3	0.03
2	BÊ TÔNG M200 DẦY 2x4	M3	1.95
3	THÉP TRƠN D=10	KG	5.42
4	GẠCH XÂY VẪM M75	M3	3.45
5	VỎ TRÁI XÂY MỖ DẦY 1.5CM	M2	26.40
6	GIẤY DẦU NHỰA ĐƯỜNG	M2	0.55
7	VÂN KHUÔN	M2	3.72
8	LI LÔNG LỘT	M2	13.0
9	CÁT LỘT	M3	0.65

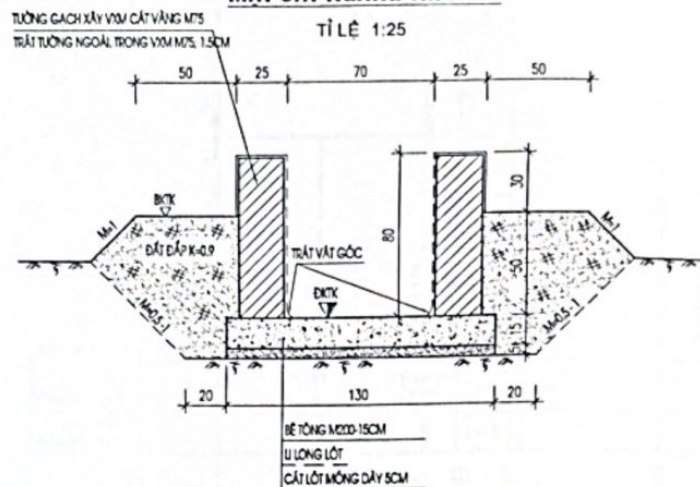
BẢNG TỔNG HỢP VẬT TƯ

(TÍNH CHO 10M KÈNH)

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Khối lượng
1	Vật liệu		
1	Bột đá	kg	1.493
2	Cát	m3	0.793
3	Cát mịn ML-0,7-1,4	m3	0.473
4	Cát mịn ML-1,5-2,0	m3	1.091
5	Cát vàng	m3	0.967
6	Củi dụn	kg	2.475
7	Đá 1x2	m3	0.027
8	Đá 2x4	m3	1.763
9	Dây thép	kg	0.116
10	Đinh sắc lớn	kg	0.136
11	Gạch chỉ 6,5x10,5x22cm	viên	1.898
12	Giấy dầu	m2	1.373
13	Gỗ chống	m3	0.015
14	Gỗ dầm	m3	0.003
15	Gỗ vụn	m3	0.026
16	Mỡ bôi trơn số 4	kg	2.599
17	Nilon lót	m2	13.000
18	Nước	lít	734,8
19	Thép trơn D<= 10mm	kg	5.427
20	Nỉ mành PC30	kg	1.141,64

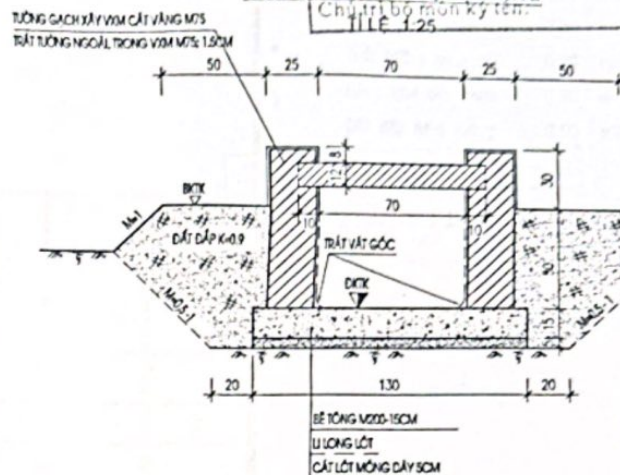
MẶT CẮT NGANG THIẾT KẾ

TỈ LỆ 1:25

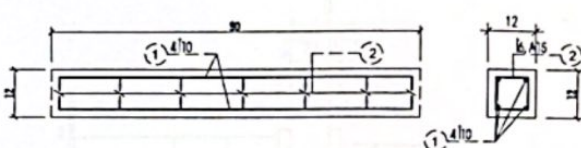


MẶT CẮT NGANG QUA GIĂNG

TỈ LỆ 1:25



CHI TIẾT GIĂNG



THỐNG KÊ CỐT THÉP THANH GIĂNG

(TÍNH CHO 10M KÈNH)

KH	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC (MM)	ĐK	L (MM)	ST 1 CK	ST TOÀN BỘ
①	850	10	850	4	8
②	60	6	380	7	14

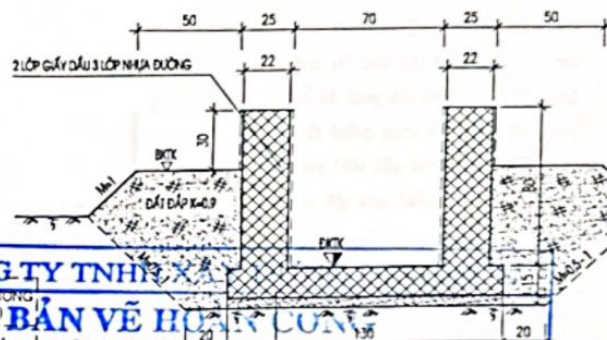
TỔNG KHỐI LƯỢNG THÉP

GHI CHÚ

- KÍCH THƯỚC GH BẢNG CH, CAO TRÌNH GH BẢNG M, THÉP GH BẢNG M&L

MẶT CẮT NGANG QUA KHE LÚN

TỈ LỆ 1:25



CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐÀO HẢI PHÒNG

BẢN VẼ HOÀN CÚNG
Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập: *Nguyễn Sĩ Thừa*
Đơn vị thi công: *Nguyễn Sĩ Thừa*
Kiểm tra: *Nguyễn Sĩ Thừa*

PHÒNG KINH TẾ

XÃ KIẾN MINH

Trên cơ sở số liệu thực tế

CÔNG TRÌNH:

Số liệu kỹ thuật được lấy từ hồ sơ thiết kế
- Dựa trên hồ sơ thiết kế của đơn vị thiết kế
- Dựa trên hồ sơ thiết kế của đơn vị thiết kế
- Dựa trên hồ sơ thiết kế của đơn vị thiết kế
- Dựa trên hồ sơ thiết kế của đơn vị thiết kế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

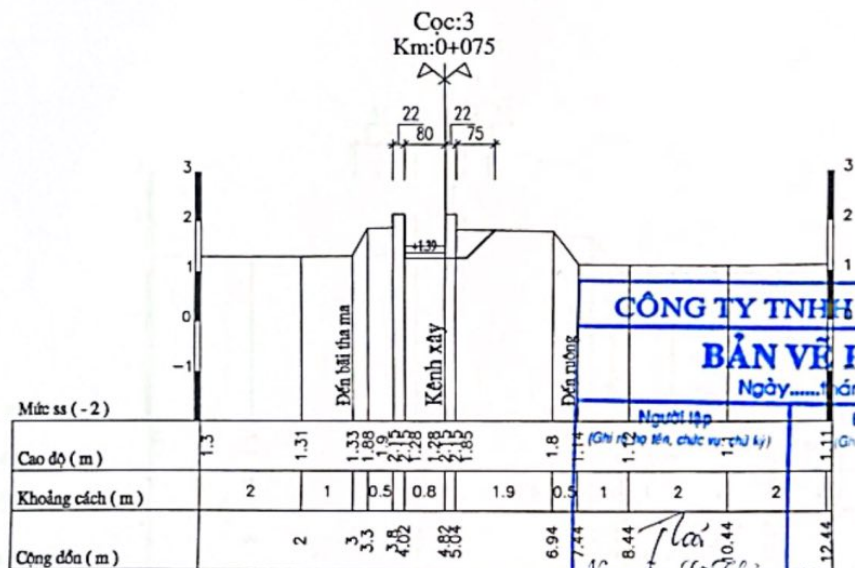
Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế

Trên cơ sở số liệu thực tế



Dục lớp trát cũ:	1.34	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.19	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.09	m ²
Trát tường gạch xây:	1.23	m
Láng VXM dày 3cm:	0.80	m
Đốt đắp lưng tường:	0.27	m ²

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DƯỚI HẢI PHÒNG

THẨM TRA

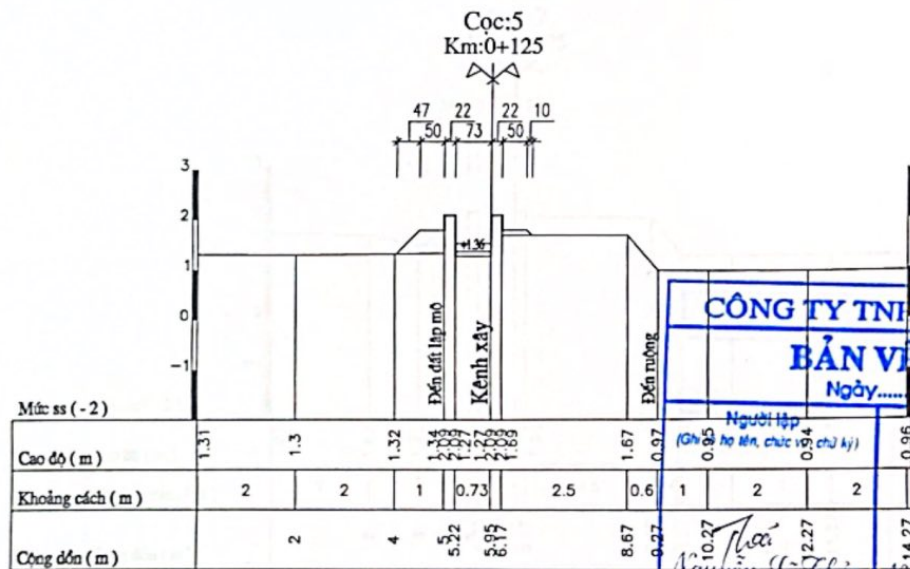
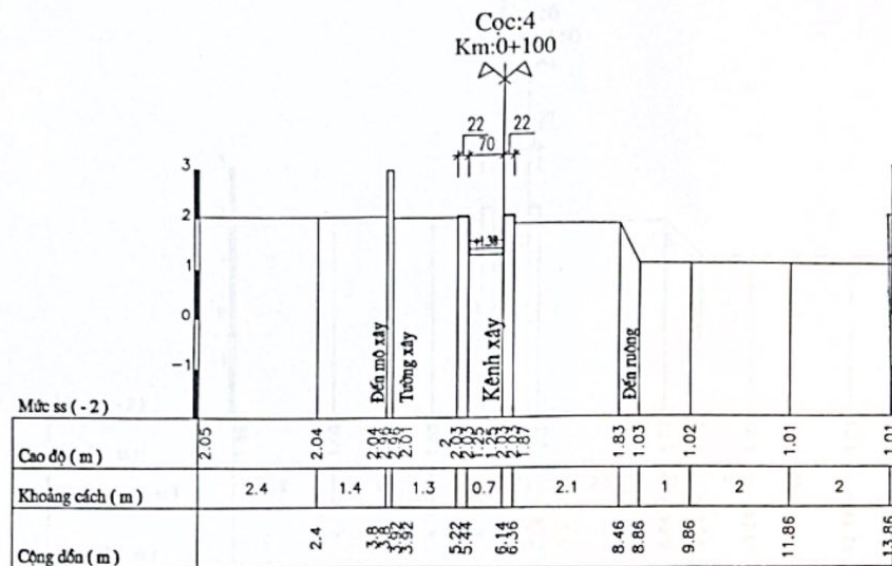
Theo bản số:

Này, tháng, năm

Giữ trị bộ môn ký tên:

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN					
BẢN VẼ HOÀN CÔNG					
Ngày..... tháng..... năm 20....					
Người lập (Ghi họ tên, chức vụ chủ ký)			Đơn vị thi công (Ghi họ tên chủ ký)		
1	2	3	4	5	6
1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30
31	32	33	34	35	36
37	38	39	40	41	42
43	44	45	46	47	48
49	50	51	52	53	54
55	56	57	58	59	60
61	62	63	64	65	66
67	68	69	70	71	72
73	74	75	76	77	78
79	80	81	82	83	84
85	86	87	88	89	90
91	92	93	94	95	96
97	98	99	100	101	102
103	104	105	106	107	108
109	110	111	112	113	114
115	116	117	118	119	120
121	122	123	124	125	126
127	128	129	130	131	132
133	134	135	136	137	138
139	140	141	142	143	144
145	146	147	148	149	150
151	152	153	154	155	156
157	158	159	160	161	162
163	164	165	166	167	168
169	170	171	172	173	174
175	176	177	178	179	180
181	182	183	184	185	186
187	188	189	190	191	192
193	194	195	196	197	198
199	200	201	202	203	204
205	206	207	208	209	210
211	212	213	214	215	216
217	218	219	220	221	222
223	224	225	226	227	228
229	230	231	232	233	234
235	236	237	238	239	240
241	242	243	244	245	246
247	248	249	250	251	252
253	254	255	256	257	258
259	260	261	262	263	264
265	266	267	268	269	270
271	272	273	274	275	276
277	278	279	280	281	282
283	284	285	286	287	288
289	290	291	292	293	294
295	296	297	298	299	300
301	302	303	304	305	306
307	308	309	310	311	312
313	314	315	316	317	318
319	320	321	322	323	324
325	326	327	328	329	330
331	332	333	334	335	336
337	338	339	340	341	342
343	344	345	346	347	348
349	350	351	352	353	354
355	356	357	358	359	360
361	362	363	364	365	366
367	368	369	370	371	372
373	374	375	376	377	378
379	380	381	382	383	384
385	386	387	388	389	390
391	392	393	394	395	

[illegible]



Dục lớp trát cũ:	2.19	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.20	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.09	m ²
Trát tường gạch xây:	1.94	m
Láng VXM dây 3cm:	0.70	m
Đất đắp lưng tường:	0.00	m ²

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....
 Ngày.....tháng.....năm.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

Dục lớp trát cũ:	2.68	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.18	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.07	m ²
Trát tường gạch xây:	2.49	m
Láng VXM dày 3cm:	0.73	m
Đất đắp lưng tường:	0.39	m ²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN
BẢN VẼ HOÀN CÔNG
Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập		Đơn vị thi công		Tư vấn giám sát trưởng	
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)		(Ghi rõ họ tên, chức vụ)		(Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	
1	2	2			
10.27	12.27	14.27			
Thưa		Thưa		Thưa	
Nguyễn Sĩ Thừa		Nguyễn Sĩ Thừa		Nguyễn Sĩ Thừa	

GHI CHÚ

- KÍCH THƯỚC GH BẢNG OM, CAO TÍNH GH BẢNG M

000000

**PHÒNG KINH TẾ
XÃ HỘI QUẬN**

1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 26

CÔNG TY

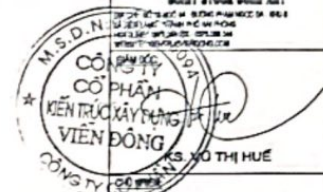
xã của họ trước khi xây dựng hạ tầng
 xã của mình, trước khi xây dựng
 - nhà máy, trước khi xây dựng khu vực
 khác, trước khi xây dựng khu vực khác
 (bên 17, trước khi xây dựng khu vực
 khác 2 / bên 17.

1997-98

ĐƠN VỊ TỰ KIỂM TRA



VIỆN DÒNG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIỆN DÒNG
VIENDONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY



KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

CHỖ TRẠI THIẾT LẬP	
--------------------	--

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

NO. 0 VÉ

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KEM TRA

KS. VO THI HUÉ

the same

TRẦN NGUYỄN
TUYÊN KINH SÀI TRẠNG BẮC
XÃ KINH NGUYỄN

GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HOÀN THÀNH: 2008

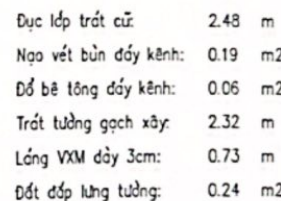
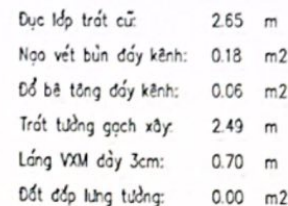
114

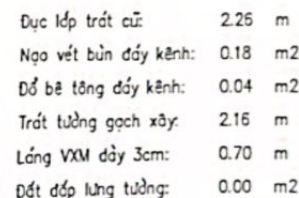
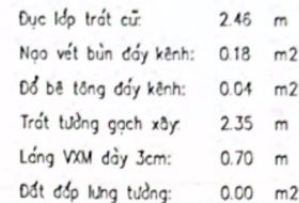
FILE:

1.50

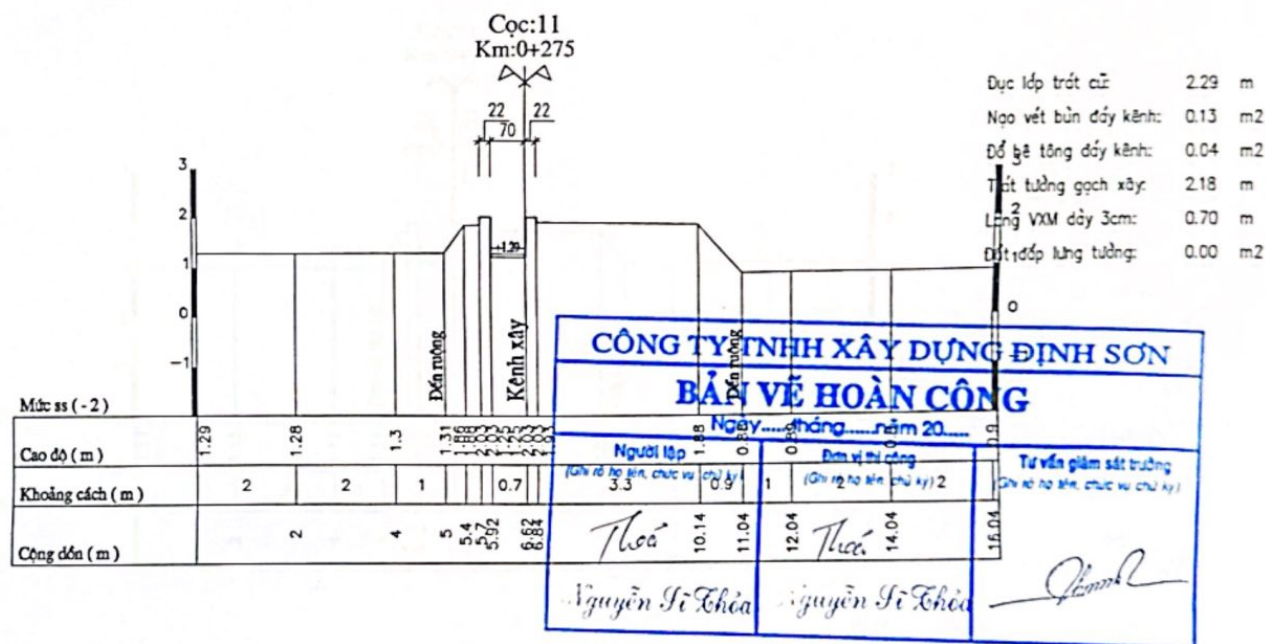
1

1

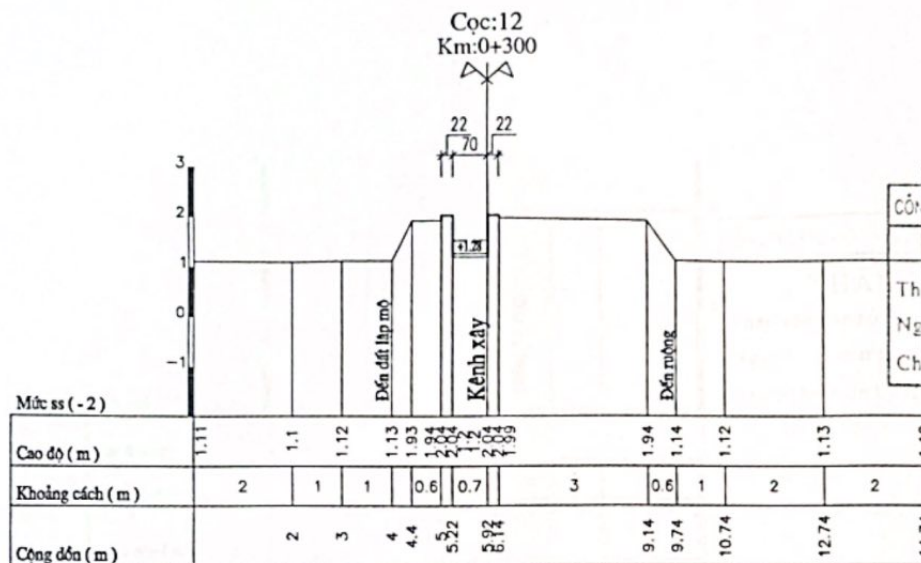




FILE:	CHỌN SÁCH:
1/200	Đ



GHI CHÚ



Dục lớp trát cũ: 2.27 m
 Nạo vét bùn đáy kênh: 0.23 m²
 Đổ bê tông đáy kênh: 0.05 m²
 Trát tường gạch xây: 2.12 m
 Lắng VXM dày 3cm: 0.70 m
 Đất đắp lưng tường: 0.00 m²

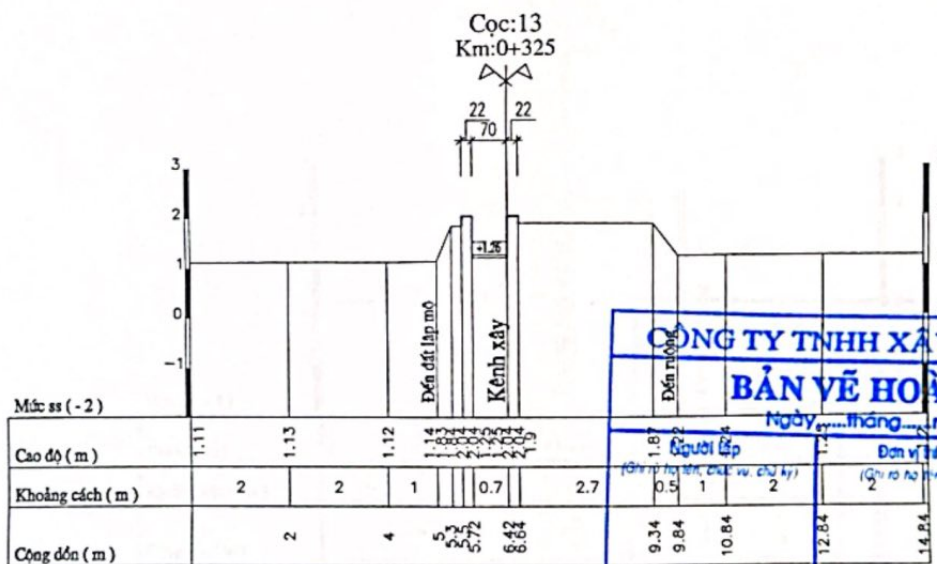
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐV HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Thị trấn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chức vụ bộ môn ký tên:



Dục lớp trát cũ: 2.36 m
 Nạo vét bùn đáy kênh: 0.22 m²
 Đổ bê tông đáy kênh: 0.04 m²
 Trát tường gạch xây: 2.33 m
 Lắng VXM dày 3cm: 0.70 m
 Đất đắp lưng tường: 0.00 m²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập	Đơn vị thi công	Tư vấn giám sát trưởng
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	(Ghi rõ họ tên, chữ ký)	(Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
Nguyễn Thị Hòa	Nguyễn Thị Hòa	

PHƯƠNG KIM TẾ
XÃ KIẾN MINH

CÔNG TRÌNH:

XÂY DỰNG HỆ THỐNG KÊNH XÂY SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG
XÃ KIẾN MINH, TỈNH PHÚ THỌ

ĐƠN VỊ THI CÔNG: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐV HẢI PHÒNG

THẨM TRA:

Thị trấn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chức vụ bộ môn ký tên:

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. VÕ THỊ HUỆ

TÊN BẢN VẼ:

THẠCH NGUYỄN

TUYẾN KÊNH SAU TRẠM BƠM ĐẠI ĐỒNG
XÃ KIẾN MINH

QUA ĐƠN THỰC HIỆN

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

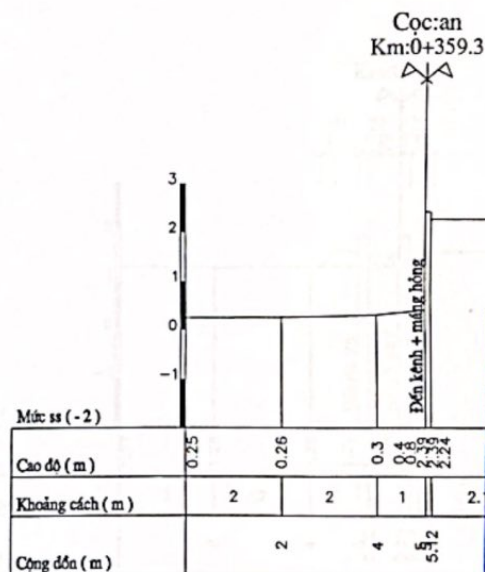
HÒA THẠCH: 000

TỶ LỆ: 1/200

KÝ HẸU BẢN VẼ: 03

GHI CHÚ

- KẾT THÚC GHI BẢNG CHỈ CAO TRÌNH GHI BẢNG M

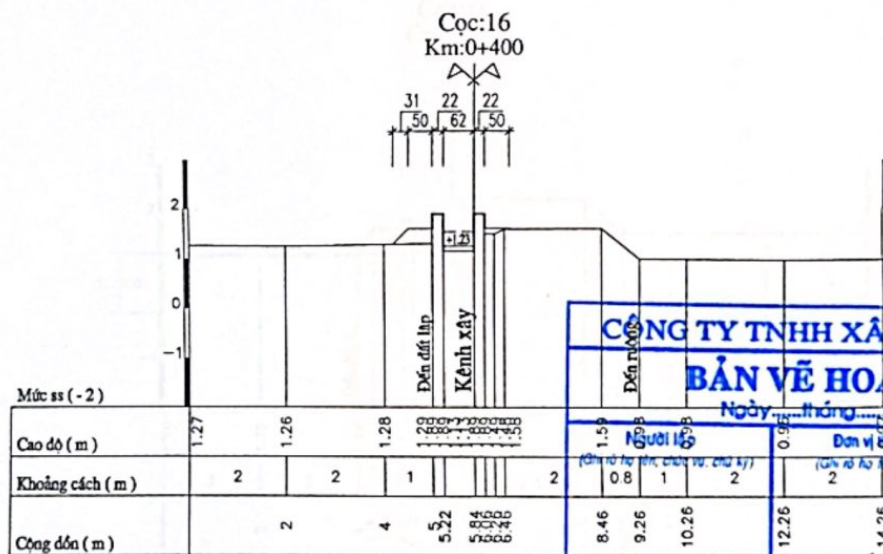


Chủ trì bộ môn ký tên:

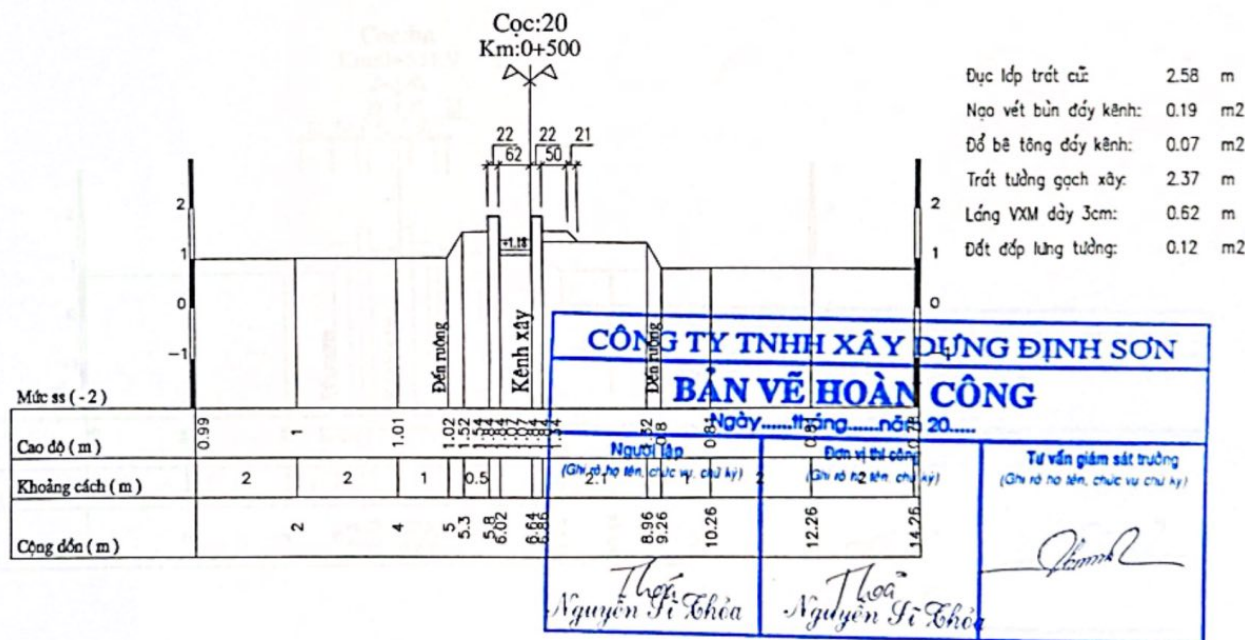
Dục lớp trát cũ:	0.00	m
Nạo vết bùn đáy kênh:	0.00	m2
Đổ bê tông đáy kênh:	0.00	m2
Trát tường gạch xây:	0.00	m
Lăng VXM dày 3cm:	0.00	m
Đất đắp lưng tường:	0.00	m2

Thoa	Thoa
Nguyễn Thị Thoa	Nguyễn Thị Thoa

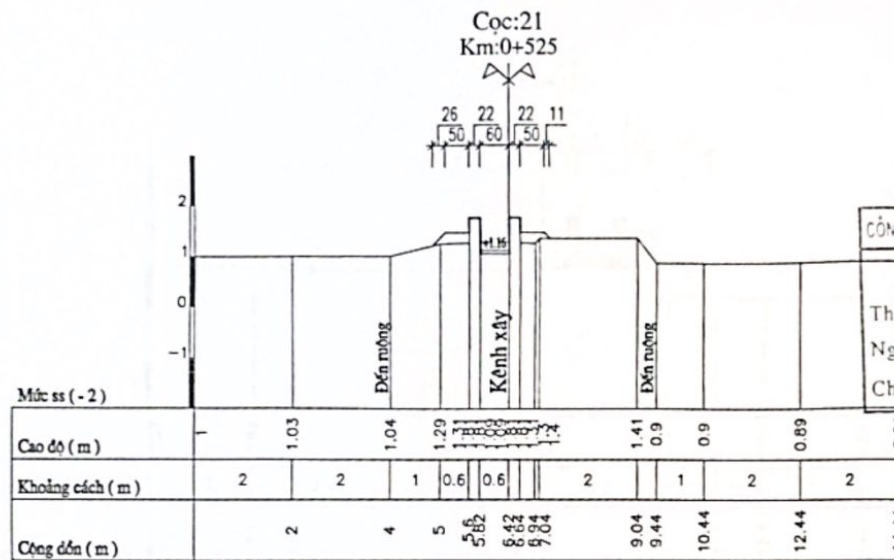
[illegible]



CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN									
BẢN VẼ HOÀN CÔNG									
Ngày...tháng...năm 20....									
1.59		0.93		0.93		Đơn vị thi công		Tư vấn giám sát trưởng	
(Chỉ rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)		(Chỉ rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)		(Chỉ rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)		(Chỉ rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)		(Chỉ rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	
0.8		1		2		2			
8.46		9.26		10.26		12.26		14.26	
Thỏa		Thỏa		Thỏa		Thỏa		Thỏa	
Nguyễn Văn A		Nguyễn Văn B		Nguyễn Văn C		Nguyễn Văn D		Nguyễn Văn E	



- KÍCH THƯỚC GHÉ BẢNG CM, CAO TÍNH GHÉ BẢNG M



Dục lớp trát cũ:	2.48	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.14	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.04	m ²
Trát tường gạch xây:	2.33	m
Láng VXM dày 3cm:	0.60	m
Đất đắp lưng tường:	0.23	m ²

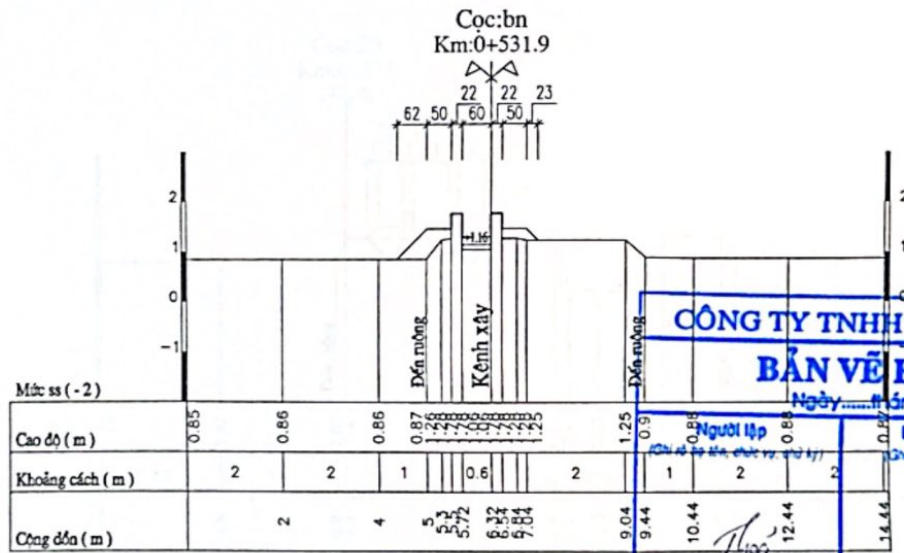
CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ DV HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Theo văn bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Ch. trì bộ môn ký tên:

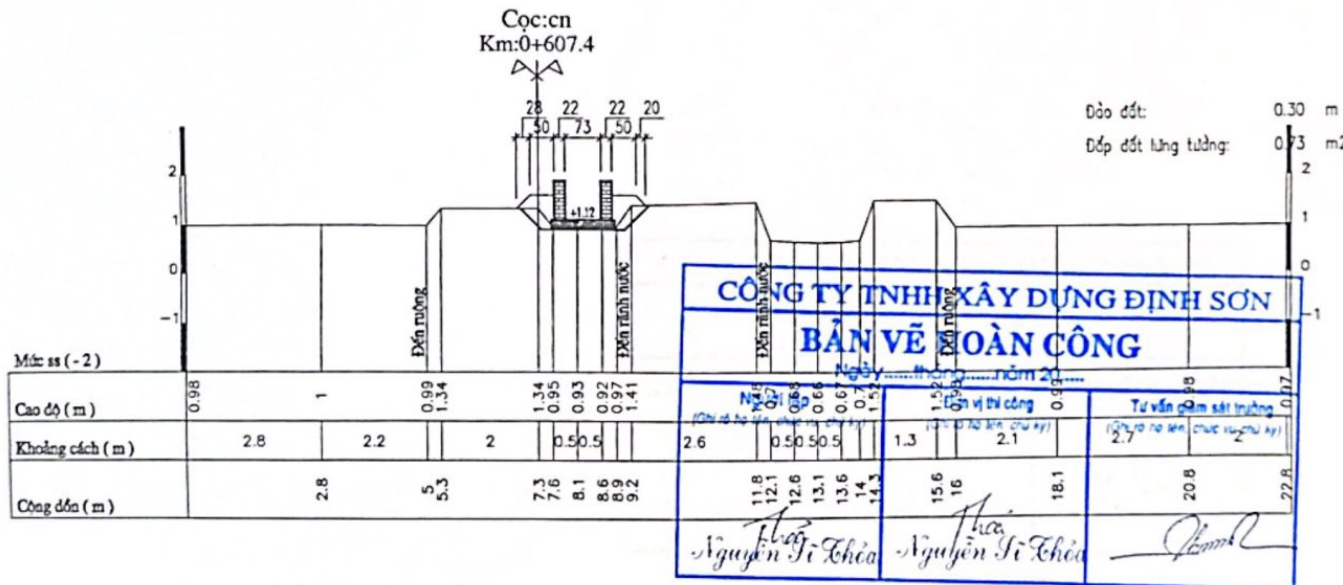
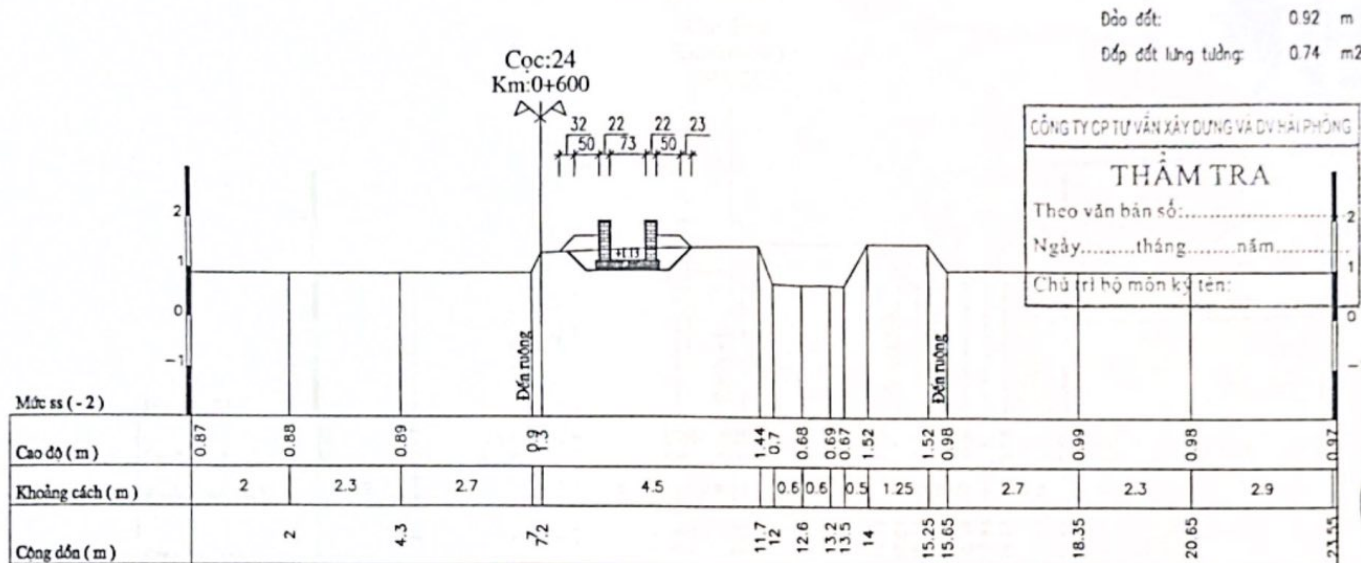


Dục lợp trát cũ:	2.48	m
Nạo vét bùn đáy kênh:	0.16	m ²
Đổ bê tông đáy kênh:	0.06	m ²
Trát tường gạch xây:	2.30	m
Láng VXM dày 3cm:	0.60	m
Đất đắp lưng tường:	0.48	m ²

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN			
BẢN VẼ HOÀN CÔNG			
Ngày..... tháng..... năm 20.....			
Đến 9.04 1.25	Người lập	Đơn vị thi công	Tư vấn giám sát trưởng
	(Chữ ký họ tên, chức vụ, chữ ký)	(Chữ ký họ tên, chức vụ)	(Chữ ký họ tên, chức vụ, chữ ký)
9.44	1	2	
10.44	2		
12.44			
14.44			
Thỏa	Thỏa		
Nguyễn Sĩ Thỏa	Nguyễn Sĩ Thỏa		

GHI CHÚ
- KÍCH THƯỚC GHẾ BẰNG CM, CAO TẦNG GHẾ BẰNG M

[illegible]



PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trên địa bàn xã Kiến Minh

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

VIỆN CÔNG NGHỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH TẾ XÂY DỰNG
VIỆN CÔNG NGHỆ
VIỆN CÔNG NGHỆ

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

KTS. TRẦN DINH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. VU THỊ HUI

TÊN BẢN VẼ

TUYẾN KINH XÂY SAU TRẠM BƠM
XÃ KIẾN MINH

QUY TRÌNH THIẾT KẾ

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

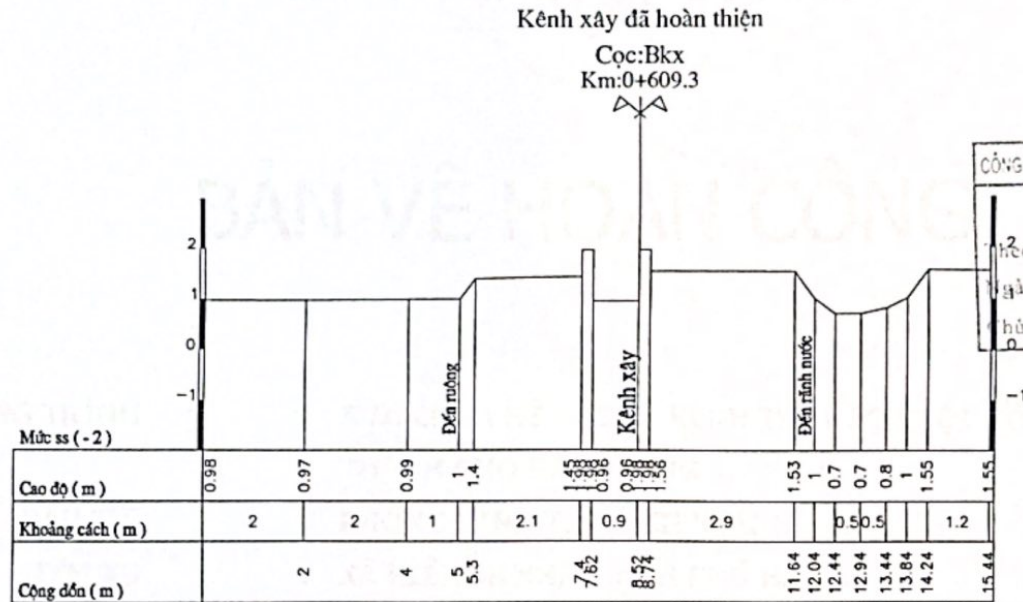
HÀNG TRẠNG: 0000

TỶ LỆ: 1/200

TRANG: 00

GHI CHÚ

- Đọc trước khi thi công, cao độ ghi bằng m



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DƯ HẢI PHÒNG

THẨM TRA

Hồ sơ bản số:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Hà trí bộ môn ký tên:

PHÒNG KINH TẾ
XÃ KIẾN MINH

Trụ sở: 41/100, Trại 100

CÔNG TRÌNH:

giao cấu hệ thống kênh xây trước hạ tầng
xã kiến minh, thành phố hải phòng
- đoạn tiếp tuyến kênh sau trạm bơm đại đồng,
tuyến kênh sau trạm bơm đại đồng 2
(đoạn 1), tuyến kênh sau trạm bơm đại đồng 2 (đoạn 2).

Trụ sở: 41/100, Trại 100

Bản vẽ: 1/200

VIEN DONG CONACO
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG
VIEN DONG
VIEN DONG CONSTRUCTION ARCHITECTURE
JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở: 41/100, Trại 100, Quận 10, Hải Phòng
Điện thoại: 0912.123.456
Fax: 0912.123.456
Website: www.viencong.vn

KS. VÕ THỊ HUỆ

KTS. TRẦN ĐÌNH VINH

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. NGUYỄN HỮU CƯỜNG

KS. VÕ THỊ HUỆ

Tên bản vẽ:

THIẾT KẾ
TUYẾN KÊNH SẠO TRẠM BƠM
XÃ KIẾN MINH

QUY TRÌNH THI CÔNG
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỒN THÁP: 0000

Tỷ lệ:

1/200

Ký hiệu bản vẽ:

01

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Đơn vị thi công (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)	Tư vấn giám sát trưởng (Ghi rõ họ tên, chức vụ, chữ ký)
Nguyễn Sĩ Thòa	Nguyễn Sĩ Thòa	

GHI CHÚ

- KÍCH THƯỚC GHÉP BẢNG CỤ, CAO TRÌNH GHÉP BẢNG M